

SỐ CHÀO MỪNG NGÀY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VIỆT NAM
51 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM



BẢN TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ TTKH, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

51 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

20/5/1975 - 20/5/2026

CHÀO MỪNG NGÀY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VIỆT NAM 18/5



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

1975

VIỆN KHOA HỌC VIỆT NAM

Ngày 20/5/1975, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ban hành Nghị định số 118/CP thành lập Viện Khoa học Việt Nam.

1993

TRUNG TÂM KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Ngày 22/5/1993, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 24/CP thành lập Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia.

2004

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Ngày 16/01/2004 Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2004/NĐ-CP đổi tên Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia thành Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

2012

Ngày 25/12/2012, Chính phủ ban hành Nghị định 108/2012/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2017

Ngày 15/5/2017, Chính phủ ban hành Nghị định 60/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2012

2022

Ngày 24/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 106/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2025

Ngày 26/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 38/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

2026

Tại Hội nghị lần thứ 2, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đã quyết định chuyển Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Ngày 30/3/2026, Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 17-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

1975

VS.GS. TRẦN ĐẠI NGHĨA

VS.GS Trần Đại Nghĩa (1913 – 1997) là kỹ sư quân sự, nhà bác học, Thiếu tướng Quân đội nhân dân Việt Nam, người đã đặt nền móng xây dựng ngành khoa học kỹ thuật quân sự và công nghiệp quốc phòng Việt Nam. Ông được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh cho Cụm công trình nghiên cứu và chỉ đạo kỹ thuật chế tạo vũ khí (Bazooka, súng không giật, đạn bay).

1983

VS.GS. NGUYỄN VĂN HIỆU

VS.GS Nguyễn Văn Hiệu (1938 - 2022), Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa VI, VII, VIII; Đại biểu Quốc hội khóa IV, V, VI, VII và VIII, là Giáo sư, Tiến sĩ khoa học ngành Vật lý lý thuyết và Vật lý toán học xuất sắc của Việt Nam; là Viện sĩ nước ngoài của Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới thứ 3. Các giải thưởng đã được phong tặng: Giải thưởng Lê-Nin, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, danh hiệu Nhà giáo Nhân dân.

1994

GS.VS. ĐẶNG VŨ MINH

GS.VS. Đặng Vũ Minh, sinh năm 1946, Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa VIII, IX, X; Đại biểu Quốc hội khóa XII, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, là nhà Hóa học, Tiến sĩ khoa học, Viện sĩ nước ngoài của Viện Hàn lâm Khoa học Nga.
Các danh hiệu đã được phong tặng: Huân chương Lao động hạng Nhất; Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; Giải thưởng Nhà nước về Khoa học và Công nghệ năm 2005.

2008

GS.VS. CHÂU VĂN MINH

GS.VS. Châu Văn Minh, sinh năm 1961, Ủy viên BCH Trung ương Đảng khóa XI, XII, XIII, Đại biểu Quốc hội khóa XVI. Ông là nhà khoa học lớn của Việt Nam chuyên ngành Hóa học, có nhiều công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí trong và ngoài nước.
Các danh hiệu đã được phong tặng: Giải thưởng Nhà nước về Khoa học công nghệ; Huân chương Lao động hạng Ba; Huy chương Vì sự nghiệp UNESCO; Huân chương Tự do và Huân chương Hữu nghị của Cộng hòa Nhân dân Lào Cộng hòa Nhân dân Lào; Huân chương Bắc Đẩu Bội tinh của Cộng hòa Pháp; Huy chương Bạc của Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus; Danh hiệu Đại sứ Giáo dục và Khoa học Nga.

2026

GS.TS. TRẦN HỒNG THÁI

GS.TS. Trần Hồng Thái sinh năm 1974. Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ông tốt nghiệp đại học ngành Kỹ thuật và Công nghệ, chuyên ngành Tự động hóa điều khiển quá trình nhiệt năng tại Nga năm 1997; Bảo vệ luận án Tiến sĩ chuyên ngành Khoa học Trái Đất và Toán học tại Đại học Tổng hợp Heidelberg (Đức) năm 2005.
Năm 2011, ông được công nhận Phó Giáo sư ngành Khoa học Trái đất, liên ngành Khoa học Trái đất - Mỏ. Năm 2019, ông được công nhận Giáo sư ngành Khoa học Trái đất, liên ngành Khoa học Trái đất - Mỏ.
Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: Huân chương Lao động hạng Nhì; Huân chương Lao động hạng Ba; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của các cơ quan, bộ, ngành, địa phương và nhiều phần thưởng cao quý khác.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM HIỆN NAY



CHỦ TỊCH VIỆN
GS.TS. TRẦN HỒNG THÁI,
ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
PHÓ TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC TRUNG ƯƠNG
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM



PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN
GS.TS. TRẦN TUẤN ANH



PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN
GS.TS. CHU HOÀNG HÀ



PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN
GS.VS. LÊ TRƯỜNG GIANG

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM HIỆN NAY



**CHỦ TỊCH VIỆN
GS.TS. TRẦN HỒNG THÁI,
ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG;
PHÓ TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC
TRUNG ƯƠNG;
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

- a) Lãnh đạo, quản lý mọi mặt hoạt động của Viện Hàn lâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện Hàn lâm;
- b) Chỉ đạo, giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Chủ tịch được Ban Chấp hành Trung ương quy định; chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư và trước pháp luật về hoạt động, tổ chức và điều hành công việc của Viện Hàn lâm;
- c) Chủ trì, trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tham mưu chiến lược, cung cấp luận cứ khoa học để hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo xây dựng các báo cáo tư vấn trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư; chỉ đạo triển khai định hướng nghiên cứu do Ban Chính sách, chiến lược Trung ương giao, tổng hợp sản phẩm tư vấn khoa học định kỳ cho Bộ Chính trị và quan hệ thường xuyên với các Ban của Đảng;
- d) Ký các văn bản trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan cấp trên. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch ủy quyền cho Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực ký văn bản trình;
- e) Chủ trì, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ chiến lược, những giải pháp có tính đột phá trên các lĩnh vực và những nhiệm vụ đột xuất;
- f) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác sau:
 - Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình và dự án phát triển khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của Đảng và Nhà nước;
 - Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm và hàng năm; chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công, các dự án tăng cường tiềm lực trang thiết bị;
 - Công tác tổ chức, cán bộ và kiểm tra;
 - Công tác kế hoạch và tài chính;
 - Công tác thi đua, khen thưởng;
 - Công tác bảo vệ chính trị nội bộ;
 - Quan hệ phối hợp với Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và Đảng ủy Viện Hàn lâm;
 - Công tác chuyển đổi số; xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về các lĩnh vực khoa học tự nhiên phục vụ ứng dụng và đổi mới sáng tạo theo quy định;
- g) Chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực: Công nghệ vũ trụ; công nghệ thông tin; trí tuệ nhân tạo;
- h) Phụ trách các đơn vị:
 - Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ;
 - Trung tâm Vũ trụ Việt Nam;
 - Viện Công nghệ thông tin.
- i) Trực tiếp tham gia phản biện, thẩm định các đề án, chiến lược, quy hoạch quốc gia có liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia xây dựng và góp ý các dự án luật, văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng được giao;
- k) Trực tiếp tham gia thẩm định trình độ công nghệ, xét duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình trọng điểm, quan trọng của Nhà nước và của các địa phương theo sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư;
- l) Làm Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án Trung tâm Vũ trụ Việt Nam; Trưởng Ban Chỉ đạo của Viện Hàn lâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính; Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 tại Viện Hàn lâm; Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM HIỆN NAY



**PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN
GS.TS. TRẦN TUẤN ANH**

- a) Làm nhiệm vụ Phó Chủ tịch Thường trực: Giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành hoạt động chung và giải quyết các công việc thường xuyên của Viện Hàn lâm khi Chủ tịch đi công tác.
- b) Giúp Chủ tịch chỉ đạo các lĩnh vực sau:
- Chỉ đạo xây dựng các quy định, quy chế của Viện Hàn lâm và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực;
 - Nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; ứng dụng; phát triển; chuyển giao và đổi mới công nghệ; sở hữu trí tuệ; hợp tác với các ban, bộ, ngành, địa phương;
 - Hoạt động của các Khu triển khai công nghệ, khu trưng bày và giới thiệu sản phẩm tại Viện Hàn lâm; hoạt động của hệ thống đài, trạm và trại của Viện Hàn lâm;
 - Công tác xuất bản, tạp chí; thông tin và thống kê khoa học và công nghệ, thư viện;
 - Công tác pháp chế;
 - Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường khoa học, công nghệ;
 - Tổ chức triển khai thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật;
 - Công tác báo cáo và cung cấp thông tin động đất, cảnh báo sóng thần với cơ quan có thẩm quyền theo quy định;
 - Hoạt động của các tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội thuộc Viện Hàn lâm (Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh);
 - Chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực: Khoa học trái đất; khoa học và công nghệ biển; giám định và trưng bày các mẫu vật tự nhiên, năng lượng nguyên tử; dự báo, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai;
- c) Theo dõi và chỉ đạo các đơn vị:
- Ban Khoa học và Công nghệ;
 - Văn phòng;
 - Viện Hải dương học;
 - Viện Các Khoa học Trái đất;
 - Trung tâm Đổi mới sáng tạo công nghệ cao;
 - Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam;
 - Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học;
 - Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ.
- d) Tham gia phản biện, thẩm định các đề án, chiến lược, quy hoạch quốc gia có liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia xây dựng và góp ý các dự án luật, văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chủ tịch;
- đ) Tham gia thẩm định trình độ công nghệ, xét duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình trọng điểm, quan trọng của Nhà nước và của các địa phương theo sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chủ tịch Viện;
- e) Làm Đại diện toàn quyền Việt Nam tại Viện Liên hiệp nghiên cứu hạt nhân Dubna; Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án "Xây dựng giai đoạn 1 Hệ thống Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam"; Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự của Viện Hàn lâm; Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Viện Hàn lâm; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Viện Hàn lâm;
- g) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Chủ tịch giao.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM HIỆN NAY



**PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN
GS.TS. CHU HOÀNG HÀ**

a) Giúp Chủ tịch chỉ đạo các lĩnh vực sau:

- Chỉ đạo xây dựng các quy định, quy chế của Viện Hàn lâm và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực;
- Công tác tổ chức, cán bộ, kiểm tra; thi đua - khen thưởng; bảo vệ chính trị nội bộ; kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật;
- Công tác đào tạo và bồi dưỡng nhân lực;
- Công tác cải cách hành chính;
- Công tác hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ;
- Chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực: Sinh học; công nghệ sinh học; đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học; khoa học sự sống; môi trường và năng lượng.

b) Theo dõi và chỉ đạo các đơn vị:

- Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra;
- Ban Đào tạo và Hợp tác quốc tế;
- Viện Sinh học;
- Viện Khoa học sự sống;
- Viện Công nghệ tiên tiến;
- Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường;
- Học viện Khoa học và Công nghệ;
- Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội;
- Ban quản lý Dự án xây dựng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

c) Tham gia phản biện, thẩm định các đề án, chiến lược, quy hoạch quốc gia có liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia xây dựng và góp ý các dự án luật, văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chủ tịch;

d) Tham gia thẩm định trình độ công nghệ, xét duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình trọng điểm, quan trọng của Nhà nước và của các địa phương theo sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chủ tịch;

đ) Làm Trưởng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Viện Hàn lâm; Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội; Trưởng Ban Chỉ đạo Dự án xây dựng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội; Trưởng Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Viện Hàn lâm;

e) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Chủ tịch giao.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM HIỆN NAY



**PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN
GS.VS. LÊ TRƯỜNG GIẢNG**

a) Giúp Chủ tịch chỉ đạo các lĩnh vực sau:

- Chỉ đạo xây dựng các quy định, quy chế của Viện Hàn lâm và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực tài chính;
- Chỉ đạo xây dựng các chương trình hành động của Viện Hàn lâm thực hiện định hướng, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo phân công của cấp có thẩm quyền;
- Chỉ đạo công tác kế hoạch tài chính, công tác nghiên cứu và phát triển công nghệ cao;
- Quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, tăng cường trang thiết bị, sửa chữa, cải tạo, mua sắm chung của Viện Hàn lâm;
- Chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực: Toán học; vật lý; hóa học; cơ học, điện tử, tự động hóa; khoa học vật liệu.

b) Theo dõi và chỉ đạo các đơn vị:

- Ban Kế hoạch - Tài chính;
- Viện Hóa học;
- Viện Toán học;
- Viện Vật lý;
- Viện Cơ học;
- Viện Khoa học vật liệu.

c) Tham gia phản biện, thẩm định các đề án, chiến lược, quy hoạch quốc gia có liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Tham gia xây dựng và góp ý các dự án luật, văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chủ tịch;

d) Tham gia thẩm định trình độ công nghệ, xét duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình trọng điểm, quan trọng của Nhà nước và của các địa phương theo sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chủ tịch;

đ) Làm Trưởng Ban Chỉ đạo sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Viện Hàn lâm; Trưởng Ban Chỉ đạo Kiểm kê tài sản của Viện Hàn lâm;

e) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Chủ tịch giao.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ VIỆN SĨ, GIÁO SƯ TRẦN ĐẠI NGHĨA



VS.GS. Trần Đại Nghĩa
(1913 - 1997)

VS.GS. Trần Đại Nghĩa (1913 – 1997) là giáo sư, kỹ sư quân sự, nhà bác học, Thiếu tướng Quân đội nhân dân Việt Nam, Anh hùng Lao động, người đã đặt nền móng xây dựng ngành khoa học kỹ thuật quân sự và công nghiệp quốc phòng Việt Nam. Ông là Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam từ năm 1975 - 1983, ông cũng là hiệu trưởng đầu tiên của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô.

Trong suốt cuộc đời cống hiến cho khoa học, ông luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt tin tưởng, giao nhiều chức vụ quan trọng.

Đại hội lần thứ nhất của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam vào ngày 26/3/1983 đã bầu VS.GS. Trần Đại Nghĩa làm Chủ tịch. Ông trở thành vị Chủ tịch đầu tiên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, tổ chức với vai trò tập hợp, phát huy sức sáng tạo và cống hiến của đội ngũ các nhà khoa học, trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam góp phần phát triển khoa học, xây dựng đất nước.

Từ những ngày đầu gian khó, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam chỉ có 15 thành viên, không quản ngại khó khăn, vất vả, VS.GS. Trần Đại Nghĩa đã dành toàn bộ tâm huyết và sức lực từng bước xây dựng và phát triển tổ chức ngày càng lớn mạnh, góp phần không nhỏ trong tiến trình phát triển chính trị, xã hội, khoa học và kinh tế của Việt Nam.

VS.GS. Trần Đại Nghĩa đã được các nhà khoa học, các hội thành viên suy tôn làm Chủ tịch danh dự nhiệm kỳ II, nhiệm kỳ III và danh hiệu đó cũng đã theo ông đến cuối cuộc đời (1988-1997).

Một trong những chủ trương quan trọng của Viện trưởng Trần Đại Nghĩa đóng góp đối với nền khoa học công nghệ Việt Nam là thực hiện dân chủ tập trung trong nghiên cứu khoa học. Xây dựng chiến lược nghiên cứu của Viện Khoa học Việt Nam với 3 nguyên tắc: Ưu tiên những vấn đề cấp bách rất cần cho đất nước nhưng phải lượng sức, không đề ra viễn vông; Ưu tiên những đề tài phát huy thế mạnh của Việt Nam, những vấn đề sở trường ta có tiềm năng, có thực lực; Giành một lực lượng đi vào hiện đại, đón đầu xu thế phát triển của thế giới trong tương lai.

Năm 1996, VS.GS. Trần Đại Nghĩa đã vinh dự được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I về Cụm công trình nghiên cứu và chỉ đạo kỹ thuật chế tạo (Bazoca, súng không giật SKZ, đạn bay) trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954). Ông còn được trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng Nhất...

Viện sĩ, Giáo sư, Anh hùng Lao động, Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa là người đã dành trọn cuộc đời để phụng sự đất nước, chăm lo cho thế hệ trẻ, là tấm gương mẫu mực về tinh thần học tập và làm việc. Để vinh danh và ghi nhận những đóng góp quý báu của VS.GS. Trần Đại Nghĩa, nhằm thúc đẩy công tác ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn, năm 2016, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã ban hành quy chế Giải thưởng Trần Đại Nghĩa và tổ chức trao tặng Giải thưởng Trần Đại Nghĩa với chu kỳ 3 năm/lần.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

VIỆN SĨ, GIÁO SƯ NGUYỄN VĂN HIỆU



VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu
(1938 - 2022)

VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu (1938 - 2022), năm 1968, khi mới 30 tuổi, VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu đã được công nhận chức danh Giáo sư Vật lý lý thuyết và Vật lý toán của Viện Dubna và Đại học Lomonosov. Năm 1969, ông được Thủ tướng Phạm Văn Đồng trực tiếp giao nhiệm vụ làm Viện trưởng Viện Vật lý (một trong hai viện đầu tiên của Viện Khoa học Việt Nam) và là thành viên của Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước. Ông là Viện trưởng trẻ tuổi nhất trong lịch sử khoa học Việt Nam.

Trong 60 năm hoạt động, ông từng đảm nhiệm các vị trí Viện trưởng Viện Vật lý, Viện trưởng

Viện Khoa học vật liệu, Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam (1983-1993), Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia (1993-1994) và là Chủ tịch Hội đồng Trung tâm KHTN&CN Quốc gia (1993-2003). Ông được Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới thứ 3 phong hàm viện sĩ. Ông cũng là đại biểu Quốc hội khóa IV, V, VI, VII và VIII.

VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu đã để lại thành tựu hơn 200 công trình nghiên cứu, trải rộng trên nhiều lĩnh vực, từ tương tác yếu và đối xứng của các hạt cơ bản, đến lý thuyết giải tích về tương tác mạnh và lý thuyết trường, phương pháp lý thuyết trường lượng tử trong vật lý chất rắn. Hầu hết số công trình này đều được công bố trên các tạp chí chuyên ngành quốc tế uy tín.

Ngoài những công trình nổi tiếng thế giới về Vật lý hạt cơ bản, Vật lý lý thuyết chất rắn và quang tử, VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu còn là tác giả, đồng tác giả và nhà kiến tạo nhiều công trình nghiên cứu ứng dụng có tác động lớn đến sự phát triển của đất nước như công trình thoát lũ miền Tây tại đồng bằng sông Cửu Long. Ông là một trong những người đầu tiên đặt nền móng cho ngành khoa học và công nghệ vũ trụ Việt Nam thông qua chương trình intercosmos, là người sáng lập tạp chí *Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology*, là tạp chí đầu tiên của Việt Nam được chỉ mục trên Web of Science (WoS)... Dưới sự dìu dắt, hướng dẫn của VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu, một đội ngũ nhà khoa học được hình thành theo các hướng nghiên cứu về lý thuyết quang học bán dẫn, lý thuyết siêu dẫn nhiệt độ cao, lý thuyết vật liệu graphene... Nhiều học trò của ông giờ đã trở thành nhà khoa học xuất sắc.

Ông đã được trao tặng nhiều giải thưởng về khoa học có uy tín ở trong nước và trên thế giới như Giải thưởng Lê-Nin về Khoa học và Kỹ thuật năm 1986; Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 về Khoa học và Kỹ thuật năm 1996; Ông được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất (năm 2009); danh hiệu Nhà giáo nhân dân (năm 2010).

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

GIÁO SƯ, VIỆN SĨ ĐẶNG VŨ MINH



GS.VS. Đặng Vũ Minh

GS.VS. Đặng Vũ Minh (sinh năm 1946) là nhà Hóa học, Tiến sĩ Khoa học, Viện sĩ nước ngoài của Viện Hàn lâm Khoa học Nga. Ông là Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia từ năm 1994 - 2004, Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam từ năm 2004 - 2008, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội Việt Nam.

Năm 1968, ông tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Mat-xcơ-va. Năm 1978, ông bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ tại Viện Hàn lâm Khoa học

Liên Xô. Năm 1984, bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ Khoa học. Năm 1991, ông được phong chức danh Giáo sư. Giáo sư Đặng Vũ Minh bắt đầu làm công tác nghiên cứu từ năm 1968 tại Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước. Ông từng đảm nhiệm các chức vụ Phó Viện trưởng Viện Vật lý (1988-1992); Viện trưởng Viện Hóa học; Viện sĩ nước ngoài Viện Hàn lâm Khoa học Nga cùng với Viện Hàn lâm Khoa học Tự nhiên Nga (năm 1999).

GS.VS. Đặng Vũ Minh còn là Viện trưởng đầu tiên của Viện Công nghệ Vũ trụ, Chủ tịch Hội Phân tích Hóa - Lý - Sinh Việt Nam và đồng thời là Tổng Biên tập Tạp chí Phân tích Hóa - Lý - Sinh.

Tháng 5/2010, tại Đại hội VI của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, ông được bầu vào vị trí Chủ tịch Liên hiệp Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA).

GS.VS. Đặng Vũ Minh là tác giả của nhiều công trình nghiên cứu trên các lĩnh vực địa hoá đồng vị, hoá học và công nghệ các nguyên tố hiếm. Ông cũng là đồng tác giả của cuốn sách chuyên đề "Sản phẩm phân hạch của các nguyên tố siêu u-ran trong vũ trụ" do Nhà xuất bản Nauka xuất bản bằng tiếng Nga tại Mat-xcơ-va năm 1984.

Năm 2005, cùng với bốn đồng tác giả, Giáo sư Đặng Vũ Minh đã nhận Giải thưởng Nhà nước trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ về những công trình nghiên cứu công nghệ và trong ứng dụng đất hiếm.

Ông được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì (Năm 1985); Huân chương Lao động hạng Nhất (2004); Huân chương Độc lập hạng Nhì (2011); Huân chương Độc lập hạng Nhất (2015) và các Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

GIÁO SƯ, VIỆN SĨ CHÂU VĂN MINH



GS.VS. Châu Văn Minh

Giáo sư, Viện sĩ Châu Văn Minh sinh ngày 11 tháng 2 năm 1961; Quê quán ở Thừa Thiên Huế. Ông giữ cương vị Chủ tịch Viện Hàn lâm từ năm 2008 đến tháng 02 năm 2026.

GS.VS. Châu Văn Minh tốt nghiệp đại học ngành Hóa năm 1985, bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ tại Trường Đại học Tổng hợp Mat-xơ-va vào năm 1993. Ông được phong Phó Giáo sư vào năm 2002 và Giáo sư vào năm 2006, ở ngành Hóa học.

GS.VS. Châu Văn Minh là nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực hóa học các hợp chất thiên nhiên, một nhà lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược và năng lực tổ chức, quản lý xuất sắc. Ông là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam các khóa XI, XII, XIII, Đại biểu Quốc hội khóa XVI.

Dưới sự lãnh đạo của ông, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã có những bước phát triển rõ rệt về lực lượng cán bộ, các lĩnh vực khoa học và công nghệ tiên tiến, trang thiết bị nghiên cứu hiện đại và hạ tầng cơ sở khang trang, hợp tác quốc tế sâu rộng và tăng cường hội nhập, công bố các bài báo quốc tế và đăng ký bảo hộ công nghệ tăng mạnh. Có thể kể đến Chương trình Tây Nguyên 3; Chương trình phát triển vệ tinh quan sát Trái đất của Việt Nam; Dự án phát triển Trường đại học công lập quốc tế Việt – Pháp (USTH), đóng góp nhiều tâm huyết trong việc xây dựng Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam và Bảo tàng Vũ trụ Việt Nam... Những chương trình này không chỉ tạo nền tảng hạ tầng nghiên cứu hiện đại mà còn góp phần định hình chiến lược phát triển dài hạn của khoa học công nghệ nước nhà.

Năm 2014, GS.TS. Châu Văn Minh được bầu là Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus;

Năm 2019 được bầu là Viện sĩ Liên hiệp các Viện Hàn lâm thế giới và tháng 5/2025, ông được bầu là Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Nga.

Với những thành tích xuất sắc trong công tác và nghiên cứu khoa học, GS.VS. Châu Văn Minh đã được tặng thưởng Huy chương Vì sự nghiệp UNESCO (năm 2004); Huân chương Tự do của Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Lào (năm 2012); Huân chương Hữu nghị của Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Lào (năm 2017); Huân chương Bắc Đẩu Bội tinh của Cộng hòa Pháp (năm 2021); Huy chương Bạc của Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus (năm 2021). Năm 2012, ông và các cộng sự được tặng Giải thưởng Nhà nước về Khoa học công nghệ cho các kết quả nghiên cứu “Khai thác sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên sinh vật Biển Việt Nam nhằm tạo ra các sản phẩm có giá trị phục vụ cuộc sống”.

Năm 2026, ông được Hội đồng Liên hiệp các tổ chức giáo dục và khoa học Liên bang Nga trao danh hiệu Đại sứ Giáo dục và Khoa học Nga. Gần đây nhất, tháng 4/2026, ông được Nhà nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Kể từ tháng 02/2026, GS.VS. Châu Văn Minh giữ chức Bí thư Đảng ủy Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, là Đại biểu Quốc hội khóa XVI. Với bề dày kinh nghiệm quản lý và nghiên cứu, việc GS.VS. Châu Văn Minh tham gia vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất sẽ góp phần quan trọng trong việc đưa tiếng nói thực tiễn của khoa học vào các quyết sách tầm quốc gia.

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ



Ông Hoàng Đình Phú
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1980)



Ông Lê Đình
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1989)



GS.TSKH. Vũ Đình Cự
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1992)



GS.TSKH. Phan Đình Diệu
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1993)

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ



GS.TSKH. Đặng Ngọc Thanh
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1993)



GS.VS. Nguyễn Văn Đạo
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam kiêm Tổng Thư ký
(1977 - 1993)



GS.TSKH. Nguyễn Văn Chiển
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1993)



GS.TSKH. Hồ Sĩ Thoảng
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1977 - 1990)

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ



PGS.TS. Trịnh Văn TỰ
Phó Viện trưởng Viện Khoa học
Việt Nam (1983 - 1993)



PGS.TS. Phạm Huy Tiến
Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học
Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia
(1994 - 2001)



GS.TS. Trần Mạnh Tuấn
Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học
Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia
(1994 - 2001)



GS.TSKH. Nguyễn Khoa Sơn
Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự
nhiên và Công nghệ Quốc gia (2001-
2004), Phó Chủ tịch Viện Khoa học
và Công nghệ Việt Nam
(2004 - 2008)

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ



TS. Phạm Văn Quý

Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học
Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, Phó
Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ
Việt Nam (2001 - 2010)



GS.TSKH. Dương Ngọc Hải

Phó Chủ tịch Viện Khoa học và
Công nghệ Việt Nam, Phó Chủ tịch Viện
Hàn lâm Khoa học và Công nghệ
Việt Nam (2008 - 2016)



PGS.TS. Phan Văn Kiệm

Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCN
Việt Nam (2013 - 2019)



GS.TSKH. Nguyễn Đình Công

Phó Chủ tịch Viện Khoa học và Công
nghệ Việt Nam, Phó Chủ tịch Viện Hàn
lâm KHCN Việt Nam (2008 - 2020)

LÃNH ĐẠO VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ



GS.TS. Phạm Ngọc Lăng
Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm
KHCN Việt Nam (2014 - 2018)

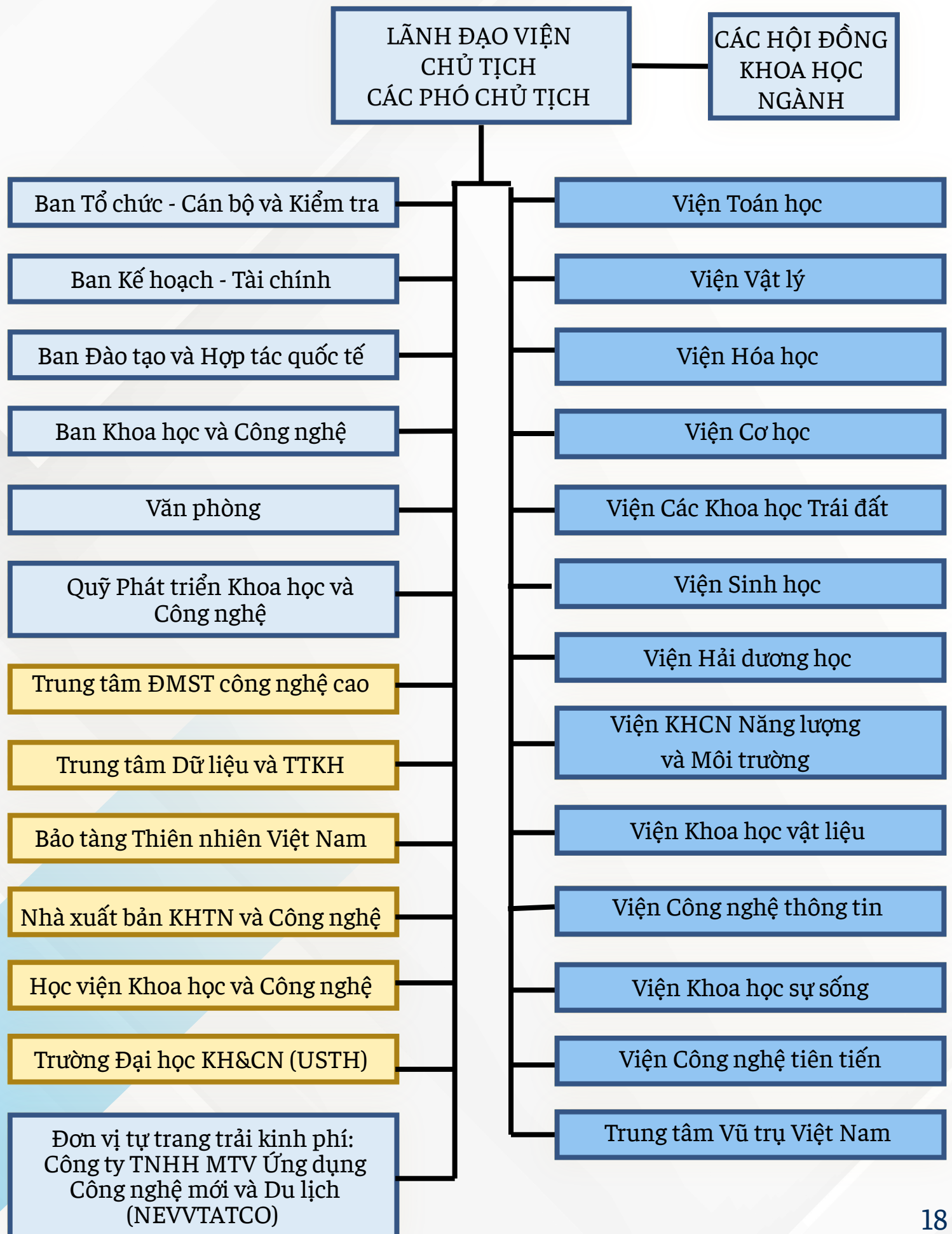


GS.TS. Phan Ngọc Minh
Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm
KHCN Việt Nam (2016 - 2022)



PGS.TS. Bùi Thế Duy
Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam
(Từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2026)

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM



CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện



BAN TỔ CHỨC - CÁN BỘ VÀ KIỂM TRA

Trụ sở: Tầng 4, Toà nhà Điều hành Viện Hàn lâm KHCNVN, Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Trưởng ban: PGS.TS.NCVCC. Hà Quý Quỳnh

Phó Trưởng ban: ThS.CVC. Nguyễn Ngọc Ánh; CVC. Đào Anh Khiêm; TS. NCVC. Vũ Thị Minh Nguyệt

Vị trí và chức năng: Giúp Chủ tịch Viện Hàn lâm thực hiện thống nhất quản lý về công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, công tác cán bộ, đào tạo, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện



BAN KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Trụ sở: Tầng 6, Toà nhà Điều hành Viện Hàn lâm KHCNVN, Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Trưởng ban: TS.NCVCC. Bùi Trọng Tuyên

Phó Trưởng ban: CVC. Phan Thu Hà; TS.NCVC. Lê Tất Thành

Vị trí và chức năng: Ban Kế hoạch - Tài chính là đơn vị chức năng trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, có chức năng giúp Chủ tịch Viện Hàn lâm thống nhất quản lý hoạt động kế hoạch - tài chính và quy hoạch phát triển tại Viện Hàn lâm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện



BAN ĐÀO TẠO VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Trụ sở: Tầng 5, Toà nhà Điều hành Viện Hàn lâm KHCNVN, Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Trưởng ban: TS.NCVC. Lê Quỳnh Liên

Phó Trưởng ban: TS.NCVC. Nguyễn Hoài Nam; TS. NCV. Hoàng Quốc Nam; TS.NCVC. Phan Ngọc Hồng

Vị trí và chức năng: Ban Đào tạo và Hợp tác quốc tế là đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, có chức năng giúp Chủ tịch Viện Hàn lâm quản lý về công tác hợp tác quốc tế; đào tạo đại học và sau đại học theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện



BAN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trụ sở: Tầng 7, Toà nhà Điều hành Viện Hàn lâm KHCNVN, Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Trưởng ban: PGS.TS.NCVCC. Phan Tiến Dũng

Phó Trưởng ban: TS. Hoàng Hà; TS.CVCC. Nguyễn Trần Điện; TS.NCV. Nguyễn Hoàng Dương; TS.NCVC. Nguyễn Lê Minh

Vị trí và chức năng: Ban Khoa học và Công nghệ là đơn vị chức năng trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, có chức năng tham mưu, giúp Chủ tịch Viện Hàn lâm quản lý hoạt động khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện



VĂN PHÒNG

Trụ sở: Toà nhà Điều hành Viện Hàn lâm KHCNVN, Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Chánh Văn phòng: Th.S.CVCC. Lê Sỹ Tùng

Phó Chánh Văn phòng: Th.S.CVC. Chu Thị Hoài Thu; ThS.CVC. Hoàng Xuân Thùy; ThS.CVC. Phùng Ngọc Tuấn Anh

Vị trí và chức năng: Văn phòng là đơn vị chức năng trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, có chức năng tham mưu, tổng hợp, giúp Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động chung của Viện Hàn lâm, quản lý thống nhất trong toàn Viện Hàn lâm các mặt:

- Hành chính, tổng hợp, văn thư, lưu trữ, pháp chế, thư ký, tài chính, cơ sở vật chất (nhà đất, tài sản), y tế, an ninh quốc phòng, quân sự, phòng cháy, chữa cháy, trật tự an toàn cơ quan;

- Bảo đảm phương tiện, điều kiện làm việc chung cho hoạt động của Lãnh đạo Viện Hàn lâm, các đơn vị chức năng và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Viện Hàn lâm; tham mưu và tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, hạ tầng số, dữ liệu số và an toàn thông tin;

- Quản trị, vận hành các nền tảng và hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và kết nối liên thông theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

Văn phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện



QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trụ sở: Tầng 9, Toà nhà Điều hành Viện Hàn lâm KHCNVN, Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Giám đốc: TS.NCVC. Phạm Minh Tuấn

Phó Giám đốc: CVC. Nguyễn Thị Thanh Thúy

Vị trí và chức năng:

1. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, các khoản đóng góp tự nguyện, hiến, tặng, cho hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để tài trợ, đặt hàng các nhiệm vụ KHCN&ĐMST và hỗ trợ các hoạt động nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.
2. Thực hiện chức năng khác theo phân công, phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN TOÁN HỌC

Trụ sở: Nhà A5, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội

Ngày thành lập: 05/02/1969

Website: www.math.ac.vn

Viện trưởng: GS.TSKH.NCVCC. Đoàn Thái Sơn

Phó Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Đoàn Trung Cường; PGS.TS.NCVC. Nguyễn Tất Thắng

Chức năng: Viện Toán học thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, ứng dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực toán học và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN VẬT LÝ

Trụ sở: Số 10 Đào Tấn, phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 05/02/1969

Website: www.iop.vast.vn

Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Đinh Văn Trung

Phó Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Thanh Bình; TS.NCVC. Đỗ Hoàng Tùng

Chức năng: Viện Vật lý thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, phát triển công nghệ, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, tư vấn, tiếp nhận và làm chủ công nghệ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ vật lý và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN HÓA HỌC

Trụ sở: Nhà A18, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội
Ngày thành lập: 16/9/1978

Website: <https://vienhoahoc.ac.vn/>

Viện trưởng: GS.TS.NCVCC. Ngô Quốc Anh

Phó Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Hoàng Mai Hà; PGS.TS.NCVCC. Đoàn Thị Mai Hương; TS.NCVCC. Nguyễn Hoài Nam; PGS.TS.NCVCC. Đỗ Hữu Nghị; PGS.TS.NCVCC. Phạm Thị Hồng Minh; PGS.TS.NCVCC. Phạm Minh Quân; PGS.TS.NCVCC. Trần Quang Vinh

Chức năng: Viện Hóa học thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản; Phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận, làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực hóa học và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN CƠ HỌC

Trụ sở: Số 264 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 10/4/1979

Website: <https://imech.ac.vn/>

Viện trưởng: TS.NCVC. Trần Thanh Hải

Phó Viện trưởng: GS.TS.NCVCC. Nguyễn Việt Khoa; PGS.TS.NCVCC. Lã Đức Việt; TS.NCVC. Trương Nguyên Vũ

Chức năng: Viện Cơ học thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển, tiếp nhận, làm chủ công nghệ, tư vấn và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cơ học và các lĩnh vực khoa học khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT

Trụ sở: 68 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 01/3/2025

Website: <https://ies.vast.gov.vn/>

Viện trưởng: TS.NCVCC. Nguyễn Xuân Anh

Phó Viện trưởng: TS. NCVC. Lại Hợp Phòng; TS. NCVCC. Nguyễn Mạnh Hà; TS. NCVC. Nguyễn Thanh Hoàn; TS. NCVC. Nguyễn Ánh Dương; TS. NCVC. Vũ Văn Hà; TS. NCVC. Lê Đình Nam; TS. NCVCC. Phạm Tuấn Huy;

Chức năng: Viện Các Khoa học Trái đất thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận và làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực Các Khoa học Trái đất và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN SINH HỌC

Trụ sở: Nhà A10, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 19/6/1993

Website: www.ibt.ac.vn

Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Phí Quyết Tiến

Phó Viện trưởng: GS.TS.NCVCC. Nguyễn Huy Hoàng; GS.TS.NCVCC. Đồng Văn Quyền; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Trung Nam; GS.TS.NCVCC. Nguyễn Quảng Trường; TS.NCVC. Lê Hùng Anh; TS.NCVC. Trần Đức Lương

Chức năng: Viện Sinh học thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản; Phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận, giải mã, làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực sinh học, công nghệ sinh học, sinh thái học, tài nguyên sinh vật, y - sinh - dược học và các lĩnh vực có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN HẢI DƯƠNG HỌC

Trụ sở: Số 01 Cầu Đá, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Ngày thành lập: 14/9/1922

Website: <http://www.vnio.org.vn>

Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Đào Việt Hà

Phó Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Phạm Đức Thịnh; TS.NCVCC. Hồ Văn Thệ; TS.NCVC. Hoàng Xuân Bền; TS.NCVC. Huỳnh Hoàng Như Khánh; TS.NCVC. Nguyễn Duy Nhứt; PGS. TS. NCVCC. Nguyễn Văn Quân

Chức năng: Viện Hải dương học thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản; điều tra cơ bản; phát triển công nghệ; Triển khai và ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào thực tiễn; tư vấn và thực hiện các dịch vụ khoa học, công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực hải dương học và các lĩnh vực khoa học, công nghệ biển có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG

Trụ sở: Nhà A30, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 01/3/2025

Website: www.istee.vn

Viện trưởng: PGS. TS. NCVCC. Đỗ Văn Mạnh

Phó Viện trưởng: TS. NCVCC. Nguyễn Quang Ninh; TS. NCVCC. Nguyễn Tuấn Minh

Chức năng: Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận và làm chủ công nghệ, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực khoa học công nghệ năng lượng, môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU

Trụ sở: 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 11/6/1993

Website: <https://ims.ac.vn/>

Viện trưởng: GS.TS.NCVCC. Trần Đại Lâm

Phó Viện trưởng: GS.TS.NCVCC. Nguyễn Thanh Tùng; PGS.TS.NCVCC. Trần Quốc Tiến; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Vũ Giang; PGS.TS.NCVCC. Lê Trọng Lư

Chức năng: Viện Khoa học vật liệu thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận và làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực khoa học công nghệ vật liệu, kỹ thuật nhiệt đới và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Trụ sở: Nhà A3, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 19/6/1993

Website: www.ioit.ac.vn

Viện trưởng: PGS. TS. NCVCC. Nguyễn Trường Thắng

Phó Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Đức Dũng; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Long Giang; TS.NCVC. Nguyễn Thu Anh; ThS.NCVC. Phạm Thanh Bình

Chức năng: Viện Công nghệ thông tin thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận và làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trình độ cao, hợp tác quốc tế, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ số, điều khiển thông minh và các lĩnh vực có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN KHOA HỌC SỰ SỐNG

Trụ sở: 9/621 Võ Nguyên Giáp, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày thành lập: 01/3/2025

Website: <https://ils.ac.vn/>

Viện trưởng: GS.TS.NCVCC. Hoàng Nghĩa Sơn

Phó Viện trưởng: TS.NCVCC. Nguyễn Hữu Toàn Phan; TS.NCVC. Nông Văn Duy; TS.NCVC. Lê Thành Long; GS.TS.NCVCC. Dương Tấn Nhựt; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Thị Phương Thảo; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Văn Tú.

Chức năng: Viện Khoa học sự sống có chức năng thực hiện nghiên cứu đa ngành chất lượng cao trong lĩnh vực Khoa học sự sống; Nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, ứng dụng và phát triển công nghệ, tiếp nhận và làm chủ công nghệ, thực hiện tư vấn, dịch vụ khoa học công nghệ, thử nghiệm và sản xuất thử nghiệm, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Khoa học sự sống và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



VIỆN CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN

Trụ sở: 1A đường TL 29, phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày thành lập: 01/3/2025

Website: www.ict.ac.vn

Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Trần Ngọc Quyển

Phó Viện trưởng: PGS.TS.NCVCC. Hoàng Thị Kim Dung; PGS.TS.NCVC. Lưu Hồng Trường; GS.TS.NCVCC. Nguyễn Đại Hải; TS.NCVC. Thân Quốc An Hạ

Chức năng: Viện Công nghệ tiên tiến thực hiện các chức năng: Nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản; Phát triển công nghệ, tiếp nhận và làm chủ công nghệ; triển khai ứng dụng, thử nghiệm, sản xuất; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao; Hợp tác quốc tế, tư vấn và thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực công nghệ vật liệu, bán dẫn, hóa học, hóa sinh dược, vật lý, sinh học, môi trường, sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các Viện nghiên cứu



TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM

Trụ sở: Tòa nhà A6, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 16/9/2011

Website: vnsc.org.vn

Tổng Giám đốc: GS.TS.NCVCC. Vũ Đình Lãm

Phó Tổng Giám đốc: TS.NCVCC. Vũ Anh Tuấn; TS.NCVC. Lê Xuân Huy; TS.NCVC. Ngô Duy Tân; ThS.CVC. Vũ Thị Dung

Chức năng: Trung tâm thực hiện chức năng tư vấn, nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, nghiên cứu và phát triển, triển khai ứng dụng, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, tiếp nhận, làm chủ công nghệ và phổ biến kiến thức trong lĩnh vực khoa học công nghệ vũ trụ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị sự nghiệp



TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CÔNG NGHỆ CAO

Trụ sở chính: Tòa nhà Ươm tạo công nghệ (A28), số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội

Ngày thành lập: 01/3/2025

Website: <https://chtd.vast.vn/>

Tổng Giám đốc: PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Tiến Đạt

Phó Tổng Giám đốc: PGS.TS.NCVCC. Hoàng Lê Tuấn Anh; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Ngọc Tùng; ThS.CVC. Nguyễn Thanh Tâm; ThS.CVC. Phạm Thanh Mai

Chức năng:

- Là đầu mối kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ và khởi nghiệp; Thúc đẩy nghiên cứu khoa học với thị trường, chuyển giao công nghệ của Viện Hàn lâm.
- Tổ chức khai thác vận hành các Khu thử nghiệm công nghệ, Khu nghiên cứu triển khai công nghệ, Khu ươm tạo công nghệ (sau đây gọi tắt là Khu công nghệ) do Viện Hàn lâm giao.
- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, hợp tác quốc tế, tiếp nhận, nghiên cứu cải tiến, làm chủ công nghệ, phát triển và ứng dụng công nghệ, tư vấn và dịch vụ khoa học công nghệ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị sự nghiệp



TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC

Trụ sở: Toà nhà A11 - 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 12/10/1982

Website: <http://isdi.vast.vn>

Giám đốc: Th.S.CVCC. Nguyễn Thị Vân Nga

Phó Giám đốc: Th.S. Trần Danh Minh Hoàng; PGS.TS.NCVCC. Ngô Văn Thanh

Chức năng: Trung tâm là đầu mối quản lý dữ liệu và thông tin về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Viện Hàn lâm, có chức năng:

- Xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống dữ liệu tập trung, hệ thống thư viện số của Viện Hàn lâm;
- Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các hoạt động, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Viện Hàn lâm;
- Hợp tác quốc tế;
- Cung cấp thông tin và phân tích số liệu phục vụ công tác quản lý của Viện Hàn lâm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị sự nghiệp



BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM

Trụ sở: Nhà A20, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 16/01/2004

Website: <http://www.vnmn.ac.vn>

Tổng Giám đốc: PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Trung Minh

Phó Tổng Giám đốc: PGS.TS.NCVCC. Vũ Văn Liên; PGS.TS.NCVCC. Phan Kế Long; PGS.TS.NCVCC. Phạm Hồng Thái

Chức năng:

- Nghiên cứu bảo tàng, sưu tầm, phân tích, giám định, lưu giữ, trưng bày giới thiệu mẫu vật, hiện vật, tư liệu về sinh vật, địa lý - địa chất, nhân chủng, tư liệu về thiên nhiên Việt Nam và thế giới;
- Nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận, làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, dịch vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực khoa học trái đất, khoa học sự sống, bảo tàng, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và cứu hộ động, thực vật và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị sự nghiệp



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

Trụ sở: Nhà A16, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 15/8/2006

Website: <http://www.vap.ac.vn>

Giám đốc, Tổng biên tập: Th.S.CVCC. Phạm Thị Hiếu

Phó Giám đốc: TS.CVCC. Đoàn Thị Yến Oanh; Th.S.BTV hạng II. Lê Phi Loan

Chức năng:

Nhà xuất bản thực hiện chức năng tổ chức xuất bản, in và phát hành các ấn phẩm khoa học công nghệ bao gồm: Sách, tạp chí khoa học công nghệ, ấn phẩm điện tử và các ấn phẩm khác, hợp tác quốc tế theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị sự nghiệp



HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trụ sở: 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 22/9/2014

Website: gust.edu.vn

Giám đốc: PGS.TS.NCVCC. Hoàng Anh Sơn

Phó Giám đốc: TS.NCVCC. Trần Thị Phương Anh; TS.NCVC. Nguyễn Thị Trung; PGS.TS.NCVCC. Nguyễn Xuân Nhiệm

Chức năng:

- Đào tạo và cấp bằng cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ về các chuyên ngành khoa học và công nghệ.
- Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao tri thức, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.
- Đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các chứng chỉ khác theo quy định của pháp luật.
- Tư vấn về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao về khoa học và công nghệ.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Các đơn vị sự nghiệp



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

Trụ sở: Nhà A21, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội

Ngày thành lập: 09/12/2009

Website: usth.edu.vn

Hiệu trưởng chính: GS. Jean-Marc Lavest

Hiệu trưởng: GS.TS. Đinh Thị Mai Thanh

Phó Hiệu trưởng: PGS.TS. Nguyễn Hải Đăng; PGS.TS. Trần Đình Phong

Chức năng:

- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học và công nghệ, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, đặc biệt trong những lĩnh vực khoa học, công nghệ mũi nhọn;
- Đào tạo các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; Gắn kết chặt chẽ hoạt động đào tạo với hoạt động nghiên cứu khoa học;
- Tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ trong mối liên hệ chặt chẽ với doanh nghiệp, phổ biến kết quả nghiên cứu và thực hiện chuyển giao công nghệ;
- Tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học tập và theo dõi sinh viên sau tốt nghiệp.
- Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho mọi đối tượng có nhu cầu;
- Thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật;
- Hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức nghiên cứu của Việt Nam, của Pháp và các cơ sở, tổ chức quốc tế khác nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ nêu trên.

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Doanh nghiệp Nhà nước



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI VÀ DU LỊCH (NEWTATCO)

Trụ sở: Số 125, Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

Ngày thành lập: 05/10/1991

Website: newtatco.vn

- **Chủ tịch Hội đồng thành viên:** Th.S. Trần Việt Hạnh
- **Tổng Giám đốc:** KS. Phan Anh Quân
- **Phó Tổng Giám đốc:** Th.S. Phạm Quang Huy; Th.S. Nguyễn Đăng Trung; CN. Nguyễn Đức Chung; Ông Nguyễn Chí Thanh.

SƠ ĐỒ CHỈ DẪN CÁC TÒA NHÀ TẠI TRỤ SỞ CHÍNH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (Số 18 - Hoàng Quốc Việt - Hà Nội)



A	TOÀ NHÀ ĐIỀU HÀNH VIỆN HÀN LÂM KHCNVN	A22	TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM
A1	KHU LÀM VIỆC CỦA LÃNH ĐẠO	A23	VIỆN HÓA HỌC
A2	VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU	A25	VIỆN VẬT LÝ - TRUNG TÂM VẬT LÝ HẠT NHÂN
A3	VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	A26	VIỆN VẬT LÝ
A5	VIỆN TOÁN HỌC	A27	VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT
A6	TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM	A28	TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CÔNG NGHỆ CAO HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
A7	TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CÔNG NGHỆ CAO	A30	VIỆN KHCN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG
A8	VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT	1H	VIỆN HÓA HỌC
VP	NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ	2H	
A9	VIỆN KHCN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG	2B	TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CÔNG NGHỆ CAO
A10	VIỆN SINH HỌC	2C	TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CÔNG NGHỆ CAO
A11	TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC VIỆN SINH HỌC	B1	VIỆN HÓA HỌC
A12	VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU	B2	VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU
A13	VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU	B3	VIỆN SINH HỌC
A14	TÒA NHÀ DỊCH VỤ	B4	VIỆN SINH HỌC
A16	NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ	X1	NHÀ ĐỂ XE
A17	VIỆN SINH HỌC	X2	NHÀ ĐỂ XE
A18	VIỆN HÓA HỌC	X3	NHÀ ĐỂ XE
A20	BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM	X4	NHÀ ĐỂ XE
A21	TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI		

CƠ CẤU NGUỒN NHÂN LỰC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

NGUỒN NHÂN LỰC

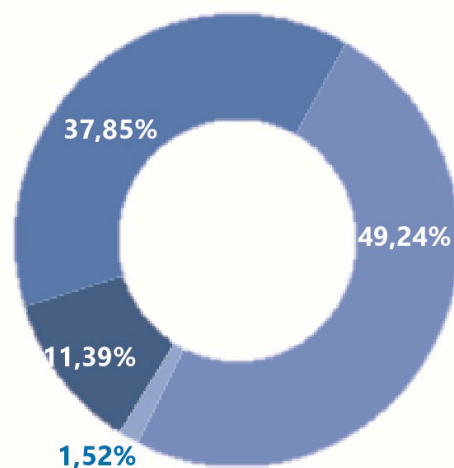
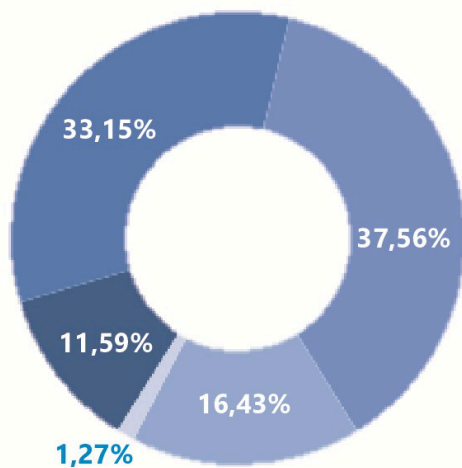
3081

CÁN BỘ NHÂN VIÊN

2045

CÁN BỘ BIÊN CHẾ

53 GS	184 PGS	915 TS & TSKH	768 THẠC SĨ	336 ĐẠI HỌC	KHÁC	
233 NCVCC VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG		774 NCVC VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG		1007 NCV VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG		KHÁC



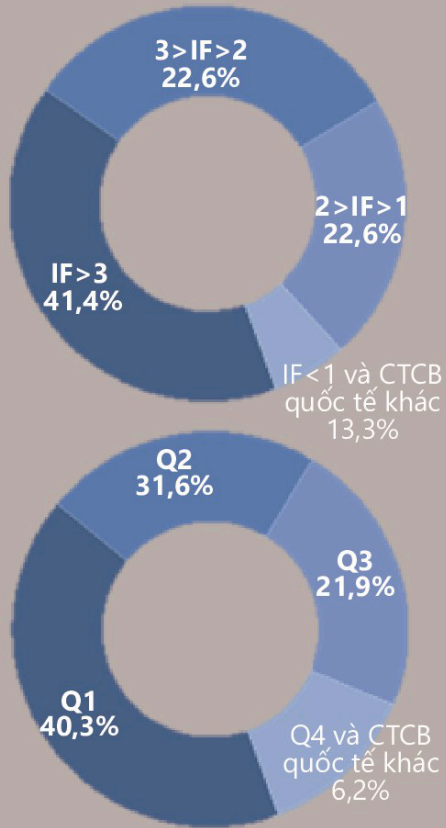
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCN VIỆT NAM

2437

công trình công bố khoa học

2332 công trình công bố
trên các tạp chí uy tín trong
và ngoài nước

1699 công trình công bố
trên các tạp chí quốc tế



2025

QUA CÁC CON SỐ

124

loài động vật, thực vật mới
được phát hiện

17

sách chuyên khảo được
xuất bản

CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Phòng thí nghiệm trọng điểm cấp Quốc gia

Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ gen

Trực thuộc Viện Sinh học.

Một số nhiệm vụ chính:

- Tiến hành các nghiên cứu cơ bản và ứng dụng genomics, proteomics, metabolomics, bioinformatics trên các đối tượng người, động vật, thực vật và vi sinh vật.
- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ gen trong y - dược, nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp và bảo vệ môi trường; Giám định gen và sinh vật biến đổi gen; Nghiên cứu bảo tồn và khai thác nguồn gen đặc hữu.
- Triển khai các dịch vụ, tư vấn khoa học công nghệ, tham gia xây dựng chính sách có liên quan đến công nghệ gen.
- Tham gia đào tạo cán bộ có năng lực nghiên cứu và chuyên sâu về công nghệ gen và các lĩnh vực có liên quan.
- Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế về công nghệ gen và các lĩnh vực khác có liên quan.

Nguồn: www.ibt.ac.vn

Phòng thí nghiệm trọng điểm về Vật liệu và Linh kiện điện tử

Trực thuộc Viện Khoa học vật liệu.

Một số nhiệm vụ chính:

- Chế tạo và đo đạc các tính chất đặc trưng của vật liệu và linh kiện điện tử.
- Nghiên cứu công nghệ chế tạo các vật liệu (khối, màng, hạt nano) và linh kiện tiên tiến, có triển vọng trong kỹ thuật điện tử
- Phân tích cấu trúc, đo tính chất điện, từ, quang của vật liệu, linh kiện điện tử, quang điện tử.
- Thiết kế chế tạo thử và trang bị hệ thống máy tính cho mô phỏng, mô hình hoá.

Nguồn: ims.ac.vn

Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ tế bào thực vật phía Nam

Trực thuộc Viện Khoa học sự sống

Một số nhiệm vụ chính:

- Nghiên cứu xây dựng công nghệ sản xuất sinh khối mô/tế bào/cây một số cây dược liệu quý phục vụ sản xuất hợp chất thứ cấp dùng trong ngành mỹ phẩm/y dược.
- Nghiên cứu kết hợp đa công nghệ dùng nhân giống sản xuất một số cây công nghiệp (cây lấy gỗ, cà phê, hồ tiêu, chuối, cây hoa,...) phục vụ ngành trồng rừng, chế biến gỗ, chế biến thực phẩm và trang trí cảnh quan.
- Phát triển nghiên cứu biến nạp gen vào lục lạp tế bào và nhân tế bào, từng bước đưa kết quả nghiên cứu vào ứng dụng trong thực tiễn (chọn một/hai đối tượng cây trồng biến đổi gen để xây dựng mô hình triển khai).
- Nghiên cứu biến nạp gen bằng công nghệ Nanotransformation.
- Nghiên cứu xây dựng, phát triển và ứng dụng vật liệu nano hấp thụ hoạt chất thứ cấp trong sản xuất nông nghiệp và bảo vệ thực vật.

* Các nhóm nghiên cứu chính gồm: Công nghệ Vi nhân giống, Công nghệ Phôi soma, Công nghệ Quang tự dưỡng, Công nghệ Di truyền, Công nghệ Các chất có hoạt tính sinh học, Triển khai và đào tạo, Quản lý thiết bị.

Nguồn: itb.ac.vn

Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ mạng và Đa phương tiện

Trực thuộc Viện Công nghệ thông tin

Một số nhiệm vụ chính:

- Hướng công nghệ mạng
- Nghiên cứu các mạng tiên tiến băng thông rộng hội tụ đa dịch vụ.
- Nghiên cứu mạng không dây theo các chuẩn thế hệ mới và các loại hình dịch vụ truy nhập, ứng dụng trên mạng không dây.
- Nghiên cứu các giải pháp quản trị, bảo đảm an toàn, bảo mật, nâng cao hiệu năng cho các mạng thế hệ mới, mạng không dây, mạng ngang hàng, mạng tính toán lưới, mạng xã hội.
- Nghiên cứu phát triển tiềm lực tính toán khoa học hiện đại, bao gồm nghiên cứu kết hợp các giải pháp tính toán hiệu năng cao, tính toán lưới, điện toán đám mây và ứng dụng.
- Hướng đa phương tiện
- Nghiên cứu các công nghệ thực tại ảo mới phù hợp với tình hình phát triển ứng dụng công nghệ ở nước ta.
- Nghiên cứu phát triển hệ cơ sở dữ liệu đa phương tiện, cơ sở dữ liệu không gian và ứng dụng.
- Nghiên cứu các phương pháp nhận dạng và xử lý hình ảnh, xử lý ngôn ngữ tự nhiên.
- Nghiên cứu công nghệ nhận dạng, dịch văn bản, tiếng nói giữa các ngôn ngữ, xây dựng hệ thống đối thoại trực tiếp bằng ngôn ngữ tự nhiên (đa ngôn ngữ) giữa người và máy tính.
- Hướng kết hợp giữa đa phương tiện và công nghệ mạng
- Nghiên cứu phát triển các ứng dụng đa phương tiện trên nền mạng không dây băng thông rộng thế hệ mới (3G, 4G, Wi- MAX...).
- Nghiên cứu các công nghệ xử lý văn bản, tiếng nói tiếng Việt thông qua môi trường Web 2.0 trên mạng tiên tiến thế hệ mới.

Nguồn: www.ioit.ac.vn

CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Một số Phòng thí nghiệm thuộc các đơn vị nghiên cứu

STT	Tên phòng thí nghiệm	Đơn vị chủ quản	Năm đưa vào SD
1	Phòng thí nghiệm chuyên sâu IoT&Robot	Viện Công nghệ thông tin	2023
2	Phòng Thí nghiệm trọng điểm công nghệ mạng và đa phương tiện		2001
4	Phòng Hiển vi điện tử - TEM	Viện Khoa học vật liệu	2015
5	Phòng Nghiên cứu vật liệu khoáng		2010
6	Phòng Nghiên cứu Vật liệu vô cơ - quý hiếm		2012
7	Phòng Thí nghiệm Công nghệ Plasma và ứng dụng		2019
8	Phòng Thí nghiệm linh kiện và thiết bị quang - điện tử ứng dụng cho Nông-Y-Sinh và Năng lượng		2017
9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm về Vật liệu và linh kiện điện tử		2006
10	Phòng Thí nghiệm Vật liệu kim loại		2007
11	Phòng Thí nghiệm vật liệu và công nghệ Hydro	2022	
12	Nâng cao năng lực nghiên cứu về công nghệ vacxin thế hệ mới	Viện Sinh học	2024
13	Phòng Thí nghiệm Genotyping		2021
14	Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ lên men và kỹ thuật cải biến sinh tổng hợp hoạt chất sinh học		2025
15	Trung tâm Giám định AND thuộc dự án: Đầu tư nâng cấp trung tâm giám định ADN hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin tại Viện Công nghệ sinh học"		2019
16	Trung tâm Nghiên cứu Tế bào gốc và liệu pháp gen thuộc dự án: Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ nghiên cứu và phát triển ứng dụng tế bào gốc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2022	
17	Phòng thí nghiệm trọng điểm về Công nghệ tế bào thực vật	Viện Khoa học sự sống	2008
18	Phòng Thí Nghiệm Vi Sinh Vật Nhiệt Đới		2022
19	Phòng thí nghiệm nghiên cứu Polysacarit và Enzyme từ sinh vật biển	Viện Hải dương học	2023
20	Phòng thí nghiệm trọng điểm cấp Viện Hàn lâm KHCNVN về an toàn thực phẩm và môi trường (Khu vực Miền Trung)		2019
21	Trạm quan trắc và phân tích môi trường biển miền Nam Việt Nam		2022

CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Một số Phòng thí nghiệm thuộc các đơn vị nghiên cứu (tiếp)

STT	Tên phòng thí nghiệm	Đơn vị chủ quản	Năm đưa vào SD
22	Phòng Thí nghiệm phân tích môi trường hệ đầm phá Trung Bộ Việt Nam	Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam	2013
23	Tăng cường năng lực trang thiết bị sinh học		2019
24	Phòng thí nghiệm kết nối đào tạo, nghiên cứu và hỗ trợ khởi nghiệp	Học viện Khoa học và Công nghệ	2024
25	Phòng thí nghiệm liên kết nghiên cứu – đào tạo Hóa sinh môi trường		2021
26	Phòng thí nghiệm liên kết nghiên cứu - đào tạo Vật lý Quang học		2023
27	Phòng thí nghiệm số phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học		2023
28	Phòng thí nghiệm Khoa Công nghệ Hóa học và Môi trường	Trường ĐH Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH)	2014
29	Phòng thí nghiệm Khoa Công nghệ thông tin - Truyền thông		2014
30	Phòng thí nghiệm Khoa Công nghệ và Kỹ thuật		2014
31	Phòng thí nghiệm Khoa Đào tạo Đại cương		2020
31	Phòng thí nghiệm Khoa Khoa học sự sống		2014
33	Phòng thí nghiệm Khoa Khoa học Vật liệu và Công nghệ Nano		2014
34	Phòng thí nghiệm Khoa Khoa học Vũ trụ và Trái đất	2014	
35	Phòng Thí nghiệm trọng điểm Nghiên cứu về Dioxin	Trung tâm Đổi mới sáng tạo công nghệ cao	2015
36	Phòng Thí nghiệm trọng điểm về An toàn Thực phẩm và Môi trường		2014
37	Phòng Thí nghiệm trọng điểm về Môi trường không khí		2019

NGUỒN TÀI NGUYÊN SÁCH, TẠP CHÍ TẠI THƯ VIỆN VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học quản lý)

TÀI LIỆU BẢN GIẤY

STT	Tên sách, tạp chí	Số lượng
I	Sách tiếng Việt và tiếng La tinh	16.283
1	Sách chuyên khảo	14.230
2	Sách giáo trình	117
3	Sách tra cứu	1.635
4	Tổng luận	38
5	Tiêu chuẩn Việt Nam	263
II	Sách tiếng Nga	10.435
	Tổng cộng	26.718

Số liệu tính đến tháng 5/2026

SÁCH ĐIỆN TỬ

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ

Hơn 3.800 tạp chí điện tử được mua quyền truy cập
từ năm 1996 đến nay

69

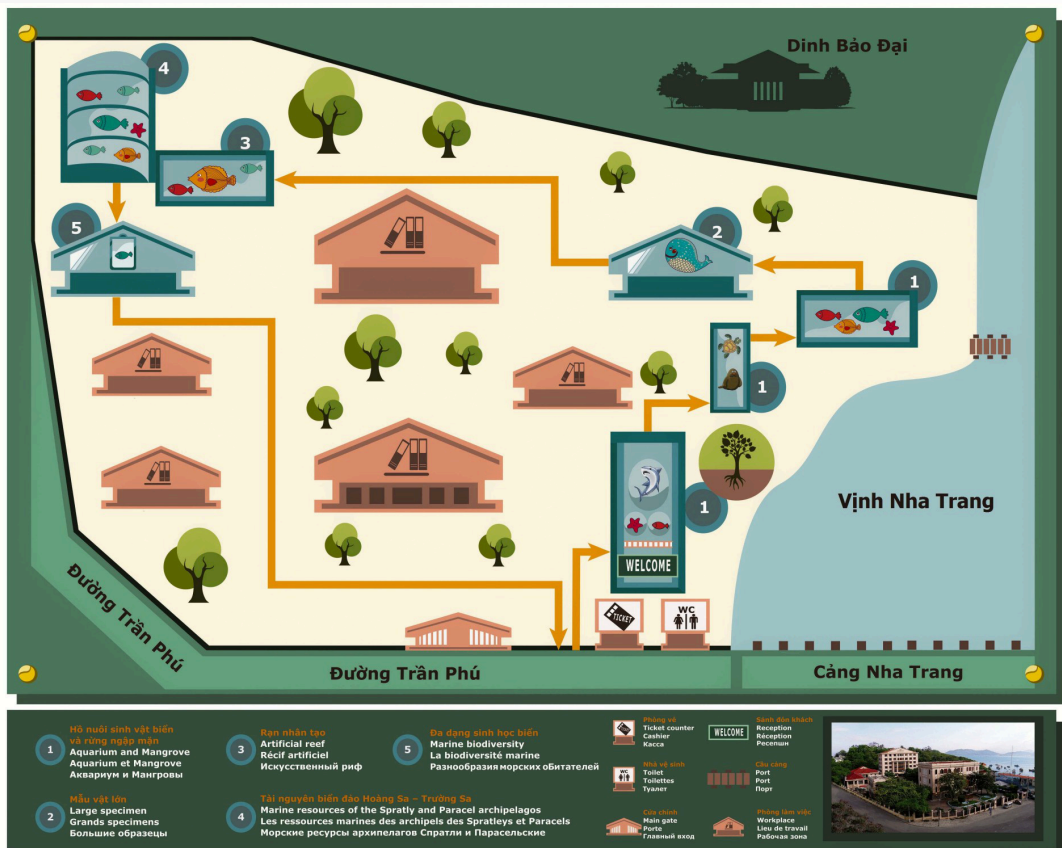
Quyền truy cập dùng vĩnh viễn
69 tên sách điện tử của NXB
Elsevier

TT	Nhà xuất bản	Số lượng (tạp chí)
1	ScienceDirect	2271
2	SpringerLink	1408
3	Institute of Physics (IOP)	80
4	American Chemical Society (ACS)	38
5	American Institute of Physics (AIP)	15
6	CSDL MathSciNet (mua chung với Viện Toán học)	
7	CSDL Proquest Central (mua chung với Cục Thông tin, Thống kê, Bộ KH-CN)	

HỆ THỐNG BẢO TÀNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM



Hệ thống Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam
(trực thuộc Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam)



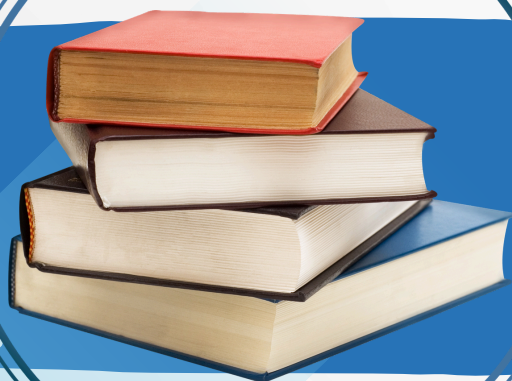
Sơ đồ tham quan Bảo tàng Hải dương học. Nguồn: <https://baotanghdh.vn/tham-quan/>

CÔNG TÁC XUẤT BẢN CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM XUẤT BẢN TẠP CHÍ

12

1. Vietnam Journal of Mathematics (ESCI, Scopus)
2. Acta Mathematica Vietnamica (ESCI, Scopus)
3. Advances in natural sciences: Nanoscience and nanotechnology (ESCI, Scopus)
4. Vietnam Journal of Earth Sciences (ESCI, Scopus)
5. Vietnam Journal of Chemistry (ESCI, Scopus)
6. Vietnam Journal of Science and Technology (Scopus)
7. Vietnam Journal of Mechanics
8. Academia Journal of Biology
9. Communications in Physics
10. Vietnam Journal of Biotechnology
11. Journal of Computer Science and Cybernetics
12. Vietnam Journal of Marine Science and Technology

XUẤT BẢN SÁCH



- Sách chuyên khảo được xuất bản hàng năm trong đó có nhiều cuốn sách đoạt Giải thưởng Sách Quốc gia.
- Hoạt động liên kết xuất bản luôn được đẩy mạnh.
- Các khâu biên tập, chế bản, phát hành được thực hiện theo đúng quy định.

CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN TOÁN HỌC

HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

08 Khoa chuyên ngành

- 1. Khoa Vật lý
- 2. Khoa Hoá học
- 3. Khoa Sinh học
- 4. Khoa Các khoa học Trái đất
- 5. Khoa Khoa học vật liệu
- 6. Khoa Cơ học và Tự động hoá
- 7. Khoa Công nghệ môi trường và Năng lượng
- 8. Khoa CNTT và Viễn thông

02 Chương trình đào tạo

- Đào tạo Thạc sĩ
- Đào tạo Tiến sĩ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI (USTH)

10 Khoa đào tạo

- Khoa Đào tạo Đại cương
- Khoa Nước - Môi trường - Hải dương học
- Khoa Công nghệ và Kỹ thuật ứng dụng
- Khoa Vũ trụ và Ứng dụng
- Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông
- Khoa Khoa học Sự sống
- Khoa Khoa học Vật liệu tiên tiến và Công nghệ Nano
- Khoa Khoa học Cơ bản và Ứng dụng
- Khoa Hàng không
- Khoa Đào tạo Tiến sĩ

03 Hệ đào tạo

- Đại học
- Thạc sĩ
- Tiến sĩ

01 Trung tâm ngoại ngữ

VIỆN TOÁN HỌC

- Đào tạo Thạc sĩ (Chương trình liên kết với Học viện KH&CN)
- Đào tạo Thạc sĩ trình độ Quốc tế
- Đào tạo Tiến sĩ

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CÁC ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ CÁC CẤP THỰC HIỆN NĂM 2025

TT	Tên chương trình	Số đề tài, nhiệm vụ	Số đề tài, nhiệm vụ mở mới năm 2025
A	ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC VÀ BỘ, NGÀNH	106	27
1	Đề tài KC và Chương trình cấp Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	26	18
2	Đề tài độc lập cấp Quốc gia	43	0
3	Đề tài Nghị định thư cấp Quốc gia	17	7
4	Dự án bảo vệ môi trường	3	0
5	Chương trình KHCN giao Bộ, ngành khác	17	2
B	ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CƠ BẢN QUỸ NAFOSTED	113	90
C	ĐỀ TÀI CẤP VIỆN HÀN LÂM	308	155
1	Dự án điều tra cơ bản	20	8
2	Dự án trọng điểm cấp Viện Hàn lâm	10	2
3	Đề tài theo các hướng ưu tiên cấp Viện Hàn lâm	72	45
4	Chương trình Vật lý cấp Bộ	6	0
5	Chương trình theo Quyết định 562	14	0
6	Nhiệm vụ thuộc Chương trình Toán học	6	3
7	Đề tài hợp tác với Bộ, ngành - địa phương	8	5
8	Đề tài phát triển công nghệ cấp Viện Hàn lâm	28	16
9	Dự án Sản xuất thử nghiệm cấp Viện Hàn lâm	4	2
10	Dự án Phát triển sản phẩm thương mại cấp Viện Hàn lâm	4	3
11	Đề tài do Hội đồng khoa học ngành đặt hàng	1	0
12	Đề tài độc lập cấp Viện Hàn lâm	15	04
13	Đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm	12	7
14	Nhiệm vụ do Chủ tịch giao trực tiếp	11	3
15	Đề tài thu hút cán bộ trẻ	29	8
16	Nhiệm vụ phát triển nhóm xuất sắc	15	4
17	Chương trình Công nghệ 4.0	5	03
18	Nhiệm vụ Tăng trưởng xanh	12	08
19	Đề án Nghiên cứu cơ bản và Phát triển vật liệu đặc biệt	18	16
20	Chương trình Nghiên cứu cơ bản chất lượng cao	18	18
21	Các nhiệm vụ khác		
	TỔNG	527	272

Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THỐNG KÊ KẾT QUẢ CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2025

Sắp xếp theo thứ tự giảm dần của số công trình công bố trên các tạp chí quốc tế chất lượng cao

TT	Tên đơn vị	Tổng CTCB	Công trình công bố (CTCB)								Sách chuyên khảo
			Công bố quốc tế				Công bố trong nước				
			Tổng CTCB quốc tế	Tạp chí quốc tế chất lượng cao	Tỉ lệ CTCB chất lượng cao (%)	VAST1	Tạp chí quốc tế khác	Tổng CTCB trong nước	VAST2	Khác	
1	Viện Sinh học	405	265	226	85,28	2	37	140	48	92	8
2	Viện Khoa học vật liệu	286	238	210	88,24	17	11	48	6	42	4
3	Viện Hóa học	269	202	167	82,67	19	16	67	5	62	6
4	Viện Công nghệ tiên tiến	182	161	137	85,09	7	17	21	1	20	3
5	Trường Đại học KH&CN Hà Nội	183	139	118	84,89	8	13	44	9	35	4
6	Viện Vật lý	160	131	113	86,26	1	17	29	7	22	1
7	Viện Khoa học sự sống	175	116	76	65,52	2	38	59	6	53	4
8	Viện KHCN Năng lượng và Môi trường	143	88	67	76,14	5	16	55	10	45	11
9	Viện Toán học	80	80	71	88,75	6	3	0	0	0	0
10	Viện Các Khoa học Trái đất	118	77	50	64,94	6	21	41	4	37	11
11	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển CNC	68	68	53	77,94	2	13	0	0	0	2
12	Học viện Khoa học và Công nghệ	75	62	59	95,16	1	2	13	2	11	2
13	Bảo tàng Thiên nhiên VN	82	60	46	76,67	1	13	22	2	20	2
14	Viện Công nghệ thông tin	70	52	32	61,54	1	19	18	3	15	1
15	Viện Cơ học	49	48	31	64,58	4	13	1	1	0	2
16	Viện Hải dương học	112	45	34	75,56	1	10	67	14	53	8
17	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam	45	34	24	70,59	1	9	11	0	11	2
18	Nhà xuất bản KHTN&CN	14	11	3	27,27	7	1	3	1	2	0
Tổng số công trình		2.332	1.699	1.351	79,52	83	265	633	113	113	71

- Tạp chí quốc tế chất lượng cao là các tạp chí nằm trong danh mục đánh giá quốc tế và đạt một trong các tiêu chí SCIE ($IF \geq 1$), Scopus (Citescore ≥ 2) hoặc SCImago (Q1 hoặc Q2).
- Số liệu tính từ ngày 01/11/2024 - 31/10/2025)

Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG VĂN BẰNG SỞ HỮU TRÍ TUỆ NĂM 2023

Sắp xếp theo thứ tự giảm dần của tổng số bằng sở hữu trí tuệ

TT	Tên đơn vị	Tổng	Phát minh sáng chế		Giải pháp hữu ích	
			Trong nước	Quốc tế	Trong nước	Quốc tế
1	Viện Sinh học	33	10	0	23	0
2	Viện Khoa học vật liệu	32	23	0	9	0
3	Viện Hóa học	15	11	0	4	0
4	Viện KHCN Năng lượng và Môi trường	8	3	0	5	0
5	Viện Công nghệ tiên tiến	5	3	0	2	0
6	Viện Vật lý	4	1	0	3	0
7	Viện Cơ học	3	3	0	0	0
8	Viện Hải dương học	2	0	0	2	0
9	Viện Công nghệ thông tin	2	1	0	1	0
10	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam	2	2	0	0	0
11	Trường Đại học KH&CN Hà Nội	2	2	0	0	0
12	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển CNC	2	0	0	2	0
13	Viện Các Khoa học Trái đất	1	0	0	1	0
	Tổng cộng	105	54	0	51	0

- Số liệu tính từ ngày 01/11/2024 - 15/10/2025)

Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÁC HỢP ĐỒNG KHCN CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCVN NĂM 2025

TT	Tên đơn vị	HĐ có nguồn gốc NSNN	Hợp đồng ngoài	Tổng cộng
1	Viện KHCN Năng lượng và Môi trường	24	232	256
2	Viện Các Khoa học Trái đất	16	106	122
3	Viện Khoa học sự sống	12	18	30
4	Viện Công nghệ tiên tiến	9	50	59
5	Viện Hải dương học	5	42	47
6	Viện Công nghệ thông tin	5	10	15
7	Viện Sinh học	11	53	64
8	Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung	5	1	6
9	Viện Hóa học	7	17	24
10	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam	3	68	71
11	Viện Cơ học	4	2	6
12	Viện Khoa học vật liệu	3	24	27
13	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao	5	90	95
14	Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam	2	-	2
15	Viện Vật lý	-	6	6
16	Trường Đại học KH&CN Hà Nội	-	6	6
17	Viện Toán học	-	-	-
18	Học viện Khoa học và Công nghệ	-	-	-
19	Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ	-	-	-
20	Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học	-	-	-
21	Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	-	-	-
TỔNG CỘNG		111	725	836

Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÁC GIẢI THƯỞNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM TRAO TẶNG HOẶC ĐƯỢC TRAO TẶNG

GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/TẬP THỂ	TÊN ĐỀ TÀI
1996	VS.GS. Trần Đại Nghĩa	Cụm công trình nghiên cứu và chỉ đạo kỹ thuật chế tạo vũ khí (Bazooka, súng không giật, đạn bay) trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954
1996	GS. Lê Văn Thiêm	Cụm công trình về nghiên cứu cơ bản của toán học lý thuyết và những bài toán về ứng dụng (1960 - 1970)
1996	GS. Hoàng Tụy	Các công trình thuộc lĩnh vực tối ưu hóa, nổi bật là hai công trình: Giải tích tối ưu toàn cục và quy hoạch D.C và ứng dụng (những năm 1960)
1996	VS.GS. Nguyễn Văn Hiệu	Công trình Nghiên cứu về các hạt sơ cấp (tính đối xứng, cấu tạo và sự tương tác của các hạt sơ cấp và các chuẩn hạt trong chất rắn) năm 1960 - 1965
2000	GS. Nguyễn Văn Đạo	Dao động phi tuyến của các hệ động lực
2003	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên và một số đơn vị khác	Nghiên cứu chiết xuất Artemisinin từ cây thanh hoa hoa vàng Việt Nam và chuyển hóa thành các dẫn chất có hoạt tính mạnh hơn để chữa sốt rét kháng thuốc.

CÁC GIẢI THƯỞNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM TRAO TẶNG HOẶC ĐƯỢC TRAO TẶNG

GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/TẬP THỂ	TÊN ĐỀ TÀI
2005	Công trình tập thể của nhiều nhà khoa học, trong đó VAST có: GS.TS. Nguyễn Văn Chiển, GS.TSKH. Lê Đức An, GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải, GS.TSKH. Đặng Ngọc Thanh, GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh, GS. TS Bùi Công Quế, PGS.TSKH. Nguyễn Văn Cư, PGS.TS. Hà Duy-Duyên Châu, PGS.TS. Võ Văn Lành, TS. Nguyễn Can, TSKH. Lê Duy Bách, TS. Nguyễn Đình Kỳ và các cộng sự	Công trình “ATLAS Quốc gia Việt Nam, Cục đo đặc Bản đồ Nhà nước xuất bản năm 1996”
2010	Công trình tập thể của hơn 120 nhà khoa học thuộc gần 30 viện, trường, đơn vị nghiên cứu trong cả nước, do Viện KHCN Việt Nam chủ trì, trong đó có: GS.TSKH. Đặng Ngọc Thanh, GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh, GS.TSKH. Cao Văn Sung, GS.TS. Đỗ Công Thung, PGS.TS. Võ Sĩ Tuấn, PGS.TS. Tạ Huy Thịnh, GS.TS. Nguyễn Ngọc Châu, GS.TS. Nguyễn Văn Chung, PGS.TS. Lê Xuân Cảnh, PGS.TS. Đàm Đức Tiến, PGS.TS. Nguyễn Hữu Phụng, TS. Nguyễn Khắc Hường và các cộng sự.	Động vật chí Việt Nam và Thực vật chí Việt Nam, Sách Đỏ và Danh lục Đỏ Việt Nam
2017	GS.TSKH. Ngô Việt Trung, GS.TSKH. Nguyễn Tự Cường, GS.TSKH. Lê Tuấn Hoa	Các bất biến và cấu trúc của vành địa phương và vành phân bậc

GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/TẬP THỂ	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
2005	GS.TS. Phan Hồng Khôi, GS.TSKH. Vũ Xuân Quang, GS.TSKH. Nguyễn Xuân Phúc, PGS.TS. Đỗ Xuân Thành, PGS.TS. Trần Kim Anh, TS. Phạm Hồng Dương, GS.TS. Nguyễn Quang Liêm, PGS.TS. Lê Thị Trọng Tuyên, PGS.TS. Lê Văn Hồng, TS. Đào Nguyên Hoài Nam.	Nghiên cứu cơ bản tính chất quang - điện - từ của một số vật liệu điện tử tiên tiến (vật liệu bán dẫn Si nano, ZnS, ZnSe; vật liệu từ siêu dẫn cấu trúc kiểu perovskit).	Viện Khoa học vật liệu
2005	PGS.TS. Lưu Minh Đại, GS.TSKH. Đặng Vũ Minh, TS. Nguyễn Hồng Quyền, TS. Lê Văn Huân, PGS.TS. Đỗ Kim Chung.	Công nghệ vật liệu đất hiếm phục vụ sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường	Viện Khoa học vật liệu
2010 (năm trao giải: 2012)	GS.VS. Châu Văn Minh, PGS.TS. Phan Văn Kiệt, GS.TS. Phạm Quốc Long, PGS.TS. Lê Mai Hương, Th.S. Nguyễn Xuân Cường, TS. Nguyễn Hoài Nam, GS.TS. Đỗ Công Thung, PGS.TS. Bùi Minh Lý.	Cụm công trình “Khai thác sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên sinh vật Biển Việt Nam nhằm tạo ra các sản phẩm có giá trị phục vụ cuộc sống”.	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Viện Hải dương học, Viện Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ Nha Trang.

GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/TẬP THỂ	TÊN CÔNG TRÌNH
2009	GS.TS. Lê Trần Bình, Viện Công nghệ sinh học	Các công trình nghiên cứu về công nghệ tế bào thực vật và công nghệ gen
	GS.TSKH. Ngô Việt Trung, Viện Toán học	Các công trình nghiên cứu về Đại số giao hoán
2011	GS.TS. Trần Đức Thiệp và GS.TS. Nguyễn Văn Đỗ, Viện Vật lý	Nghiên cứu cấu trúc hạt nhân và các phản ứng hạt nhân
2012	GS.TS. Nguyễn Sinh Huy và PGS.TS. Hồ Văn Chín, Viện Địa lý tài nguyên thành phố Hồ Chí Minh	Điều khiển lũ ở Tứ giác Long Xuyên - thoát lũ ra biển Tây
2013	PGS.TS. Hồ Văn Chín - Viện Địa lý tài nguyên TP HCM và các cộng sự: Nguyễn Sinh Huy, Phùng Trung Ngân, Lê Văn Tự, Đoàn Cảnh, Võ Đình Ngô và Phạm Công Luyện	Nghiên cứu điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên vùng Đồng Tháp Mười giai đoạn 1980 - 1987

GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ THANH NIÊN QUẢ CẦU VÀNG (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	TÊN TÁC GIẢ	ĐƠN VỊ
2003	TS. Đỗ Năng Toàn	Viện Công nghệ Thông tin, Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia
2005	TS. Trần Việt Phong	Viện Công nghệ thông tin, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2008	PGS.TS. Nguyễn Trường Thắng	Viện trưởng Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2012	TS. Vũ Tất Thắng	Viện Công nghệ thông tin, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam
	TS. Nguyễn Việt Linh	Viện Công nghệ sinh học, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2014	TS. Vũ Anh Tài	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
	PGS.TS. Phạm Thanh Giang	Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2015	PGS.TS. Nguyễn Xuân Nhiệm	Viện Hóa sinh biển, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
	TS. Phạm Văn Thế	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
	PGS.TS. Nguyễn Thiên Tạo	Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2016	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
	PGS.TS. Trần Đình Phong	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2017	TS. Nguyễn Thị Ánh Dương	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
	TS. Phạm Thị Năm	Viện Kỹ thuật nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
2018	GS.TS. Nguyễn Đại Hải	Viện Khoa học vật liệu ứng dụng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2019	PGS.TS. Nguyễn Thúy Chinh	Viện Kỹ thuật nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2021	TS. Ninh Thế Sơn	Viện Hoá học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
	TS. Phạm Văn Trình	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2022	TS. Lê Thị Phương	Viện Khoa học vật liệu ứng dụng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2023	TS. Ngô Ngọc Hải	Viện Nghiên cứu hệ gen, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2025	TS. Đặng Thị Lệ Hằng	Viện Công nghệ tiên tiến
	ThS. Nguyễn Bá Mạnh	Viện Hóa học

GIẢI THƯỞNG KOVALEVSKAIA
(Tính đến tháng 5-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/TẬP THỂ	LĨNH VỰC HOẶC TÊN ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI
1993	GS. TSKH. Nguyễn Thị Lê, Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia	Ký sinh trùng
1997	TS. Lê Hoàng Thị Tố, Phân Viện Vật lý Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia	Toán - Lý
2004	Tập thể nữ cán bộ khoa học Phòng Polyme Dược phẩm, Viện Hoá học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Các nghiên cứu ứng dụng tạo ra nhiều sản phẩm dược liệu chất lượng như thuốc kem Pokysan trị bỏng, polysamin chống sẹo, bột PDP từ vỏ thủy sản...
2005	Tập thể nữ cán bộ khoa học phòng Vi sinh vật dầu mỏ, Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Từ các kết quả nghiên cứu cơ bản, tập thể nữ khoa học đã đề ra bảy quy trình công nghệ được ứng dụng vào thực tiễn khai thác dầu khí, xử lý ô nhiễm môi trường, bảo quản và sử dụng sản phẩm dầu mỏ
2010	PGS.TS. Lương Chi Mai Viện Công nghệ thông tin, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Nghiên cứu, đào tạo và giảng dạy tập trung vào 3 lĩnh vực: Các cách tiếp cận phân loại dữ liệu không gian và nhận dạng ảnh; nhận dạng ký tự quang học tập trung cho nhận dạng ký tự Việt; nhận dạng tiếng nói và xử lý ngôn ngữ tự nhiên tiếng Việt

GIẢI THƯỞNG KOVALEVSKAIA
(Tính đến tháng 5-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/TẬP THỂ	LĨNH VỰC HOẶC TÊN ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI
2015	PGS.TS. Đặng Thị Cẩm Hà Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Công bố hơn 160 công trình KHCN trong và ngoài nước. Nổi bật là công nghệ làm sạch dầu ô nhiễm ở các môi trường khác nhau bằng công nghệ phân hủy sinh học
2016	Tập thể 5 nhà khoa học nữ gồm: PGS.TS. Trần Kim Anh, PGS.TS Vũ Thị Bích, PGS.TS. Phạm Thu Nga, PGS.TS. Trần Hồng Nhung và PGS.TS. Nguyễn Phương Tùng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Cụm công trình khoa học “Nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng về khoa học và công nghệ nano”
2020	Tập thể nữ Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Các nghiên cứu về hoạt tính sinh học có nguồn gốc thiên nhiên, tạo ra nhiều sản phẩm dược liệu chất lượng, được lưu hành rộng trên thị trường
2023	PGS.TS. Đào Việt Hà Viện trưởng Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tiên phong trong nghiên cứu độc tố biển và an toàn thực phẩm của Việt Nam và khu vực Tây Thái Bình Dương, PGS.TS Đào Việt Hà đã có 30 năm theo đuổi lĩnh vực này. Đến nay, PGS.TS. Đào Việt Hà đã chủ trì 06 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước và cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; công bố 104 bài báo khoa học bao gồm 41 bài trong các tạp chí quốc tế uy tín; là tác giả chính 01 giải pháp hữu ích, 01 sách chuyên khảo và 01 chương sách chuyên khảo song ngữ. Kết quả nghiên cứu của PGS.TS. Đào Việt Hà và nhóm nghiên cứu đã góp phần phục vụ an sinh xã hội, đóng góp cho việc phát triển bền vững kinh tế biển thông qua việc cung cấp cơ sở khoa học cho việc giám sát chất lượng thủy hải sản và hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao uy tín các mặt hàng hải sản xuất khẩu.

GIẢI THƯỞNG PHAN CHÂU TRINH
(Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN	LĨNH VỰC
2010	GS. Hoàng Tụy, Viện Toán học	Đã có những đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực giáo dục, góp phần phát triển nền giáo dục Việt Nam
2016	GS. Pierre Darriulat, chuyên gia vật lý người Pháp làm việc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Đã có đóng góp cho chính sách phát triển Giáo dục Đại học Việt Nam

GIẢI THƯỞNG “BỀN ĐAM MÊ”
(Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	TÊN TÁC GIẢ	ĐƠN VỊ
2025	TS. Ngô Ngọc Hải	Viện Sinh học

GIẢI THƯỞNG TRẦN ĐẠI NGHĨA (Tính đến tháng 5-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/ TẬP THỂ	ĐƠN VỊ	TÊN CÔNG TRÌNH
2016	PGS.TS. Vũ Đức Lợi	Viện Hóa học	Công nghệ sản xuất tinh quặng sắt, thép và vật liệu xây dựng không nung từ bùn đỏ
2019	GS.TS. Lê Trần Bình PGS.TS. Đinh Duy Kháng TS. Trần Xuân Hạnh	Viện Công nghệ sinh học; Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương.	Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ sản xuất vaccine cúm gia cầm subtype A/H5N1 ở Việt Nam
	TS. Nguyễn Văn Thao PGS.TS. Đoàn Đình Phương TS. Lê Văn Thụ	Trung tâm Phát triển công nghệ cao; Viện Khoa học vật liệu; Cục Trang bị và kho vận - Bộ Công an	Nghiên cứu tổ hợp vật liệu đặc chủng phục vụ chế tạo bộ hỗ trợ chiến đấu cho người lính và lõi đạn xuyên động năng 85mm
	GS.TS. Trịnh Văn Tuyên KSC. Mai Trọng Chính TS. Nguyễn Thế Đồng	Viện Công nghệ môi trường; Tổng cục Môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường	Nghiên cứu và phát triển công nghệ xử lý chất thải nguy hại công nghiệp và y tế
2025	PGS.TSKH. Vũ Cao Minh	Viện Các Khoa học Trái đất	Công nghệ hồ treo thu trữ nước vách núi
	TS. Vũ Văn Bằng	Viện Công nghệ nước và Môi trường, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;	
	KS. Nguyễn Chí Tôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang	

GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/ TẬP THỂ	ĐƠN VỊ	TÊN CÔNG TRÌNH
2014	PGS.TS. Nguyễn Bá Ân	Viện Vật lý	Đồng viễn tạo trạng thái lượng tử thông qua các trạng thái W và kiểu W
2015	GS.TSKH. Nguyễn Đông Yên	Viện Toán học	Qui, N. T., & Yen, N. D. (2014). A class of linear generalized equations. SIAM Journal on Optimization, 24(1), 210-231
	GS.TSKH. Phạm Hoàng Hiệp	Viện Toán học	Demailly, J. P., & Phạm, H. H. (2014). A sharp lower bound for the log canonical threshold. Acta Mathematica, 212(1), 1-9.
2016	GS.TS. Phùng Văn Đồng	Viện Vật lý	"Mô hình 3-3-1-1 cho vật chất tối" (3-3-1-1 model for dark matter)
2018	PGS.TS. Trần Đình Phong	Trường ĐH Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH)	Coordination polymer structure and revisited hydrogen evolution catalytic mechanism for amorphous molybdenum sulfide
2019	GS.TSKH. Phạm Đức Chính	Viện Cơ học	Pham DC, Consistent limited kinematic hardening plasticity theory and path-independent shakedown theorems, International Journal of Mechanical Sciences, 130 (2017) 11-18.
	PGS.TS. Lê Trọng Lư	Viện Kỹ thuật nhiệt đới	Le T. Lu, Ngo T. Dung, Le D. Tung, Cao T. Thanh, Ong K. Quy, Nguyen V. Chuc, Shinya Maenosonoe and Nguyen T. K. Thanh, Synthesis of magnetic cobalt ferrite nanoparticles with controlled morphology, monodispersity and composition: the influence of solvent, surfactant, reductant and synthetic condition, Nanoscale, 7 (2015), pp 19596-19610.

GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU
(Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN/ TẬP THỂ	ĐƠN VỊ	TÊN CÔNG TRÌNH
2022	GS.TSKH. Ngô Việt Trung	Viện Toán học	Depth functions of symbolic powers of homogeneous ideals (Các hàm độ sâu của lũy thừa hình thức của ideal thuần nhất)
2024	TS. Nguyễn Thị Kim Thanh	Viện Vật lý	Thermoelectric Transport in a Three-Channel Charge Kondo Circuit. T. K. T. Nguyen and M. N. Kiselev PHYSICAL REVIEW LETTERS 125, 026801 (2020)

HUÂN, HUY CHƯƠNG DO CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ TRAO TẶNG (Sắp xếp theo năm được trao, tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN, TỔ CHỨC	TÊN HUÂN, HUY CHƯƠNG	ĐƠN VỊ TRAO
2004	GS.TSKH. Đặng Ngọc Thanh	Huy chương Vì sự nghiệp UNESCO Việt Nam.	Ủy ban Quốc gia UNESCO
2004	PGS.TSKH. Nguyễn Tác An	Huy chương Vì sự nghiệp UNESCO Việt Nam.	Ủy ban Quốc gia UNESCO
2009	TS. Nguyễn Đình Kỳ	Huy chương Hữu nghị hợp tác nghiên cứu khoa học "Golden Fortune".	Viện Hàn lâm Khoa học Ucraina
2013	GS.TS. Trần Đức Thạnh	Kỷ niệm chương của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam.	Ủy ban Quốc gia UNESCO
2017	GS.TS. Trần Tuấn Anh	Huy chương Hữu nghị Việt - Lào	Chính phủ nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào
2017	PGS.TS. Bùi Hồng Long	Kỷ niệm chương Vì các đóng góp cho sự nghiệp UNESCO.	Ủy ban Quốc gia UNESCO
2017	TS. Nguyễn Văn Thao	Huy chương Hữu nghị	Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào
2021	GS.VS. Châu Văn Minh	Huân chương Bắc Đẩu Bội tinh	Chính phủ Pháp
2021	GS.VS. Châu Văn Minh	Huy chương Bạc vì những thành tích xuất sắc trong khoa học	Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus
2022	GS.TS. Trần Tuấn Anh	Huy chương cho những đóng góp vào sự phát triển của tổ chức Hiệp hội các Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới (IAAS)	Hiệp hội các Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới
2024	GS.VS. Châu Văn Minh	Huy chương đặc biệt	Viện Hàn lâm Khoa học Nga
2026	GS.TS. Đinh Thị Mai Thanh	Huân chương Cảnh cộ Hàn lâm hạng Sĩ quan (Officier)	Chính phủ Cộng hòa Pháp

CÁC GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ TRAO CHO CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN, TỔ CHỨC	TÊN GIẢI THƯỞNG	TỔ CHỨC TRAO GIẢI
1986	GS.VS. Nguyễn Văn Hiệu	Giải thưởng Lê Nin về Khoa học và Kỹ thuật	Nhà nước Liên Xô
1991	GS.TS. Lê Hồng Vân	Giải thưởng Majorana	Trung tâm Vật lý lý thuyết Quốc tế Abdus Salam
2004	GS.TS. Phan Ngọc Minh	Giải thưởng Chen-Ning Yang	Hội Vật lý Châu Á - Thái Bình Dương
2006	GS.TSKH. Phùng Hồ Hải	Giải thưởng Von Kaven	Quỹ Nghiên cứu khoa học Đức - DFG
2010	GS.TS. Phan Hồng Khôi	Giải thưởng WIPO	Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới
2010	GS.TS. Phan Ngọc Minh	Giải thưởng WIPO	Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới
2010	GS.TS. Hoàng Lê Trường	Giải thưởng JSPS Ronpaku Fellowship	Hiệp hội Thúc đẩy Khoa học Nhật Bản
2011	GS. Hoàng Tụy	Giải thưởng Constantin Carathéodory	Hội Tối ưu Toàn cục quốc tế
2011	GS.TSKH. Phan Hồng Khôi	Giải Bạc ITEX 2011.	Tổ chức Sáng tạo Khoa học công nghệ (ITEX). Kuala Lumpur, Malaysia.
2013	GS.TSKH. Vũ Ngọc Phát	Giải thưởng Thinkers in Residence Australia	Quỹ Nghiên cứu khoa học Đại học Deakin, Australia
2017	GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh	Anh hùng Đa dạng sinh học ASEAN.	Các nước thành viên trong khối ASEAN.
2017	GS.TS. Nguyễn Quang Liêm	Giải thưởng Công huân khoa học ASEAN	Ban Tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ ASEAN chính thức lần thứ 17 (AMMST-17) tại Myanmar
2017	GS.TS. Hoàng Lê Trường	Giải thưởng Heidelberg Laureate Forum	Quỹ Klaus Tschira Stiftung
2018	GS.TS. Hoàng Lê Trường	Giải thưởng Humboldt Research Fellowship for Postdoctoral Researcher	Quỹ Alexander von Humboldt-Stiftung
2019	GS.TSKH. Phạm Hoàng Hiệp	Giải thưởng Ramanujan năm 2019	Trung tâm quốc tế Vật lý lý thuyết (International Centre for Theoretical Physics - ICTP)

CÁC GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ TRAO CHO CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (tiếp) (Tính đến tháng 05-2026)

NĂM	CÁ NHÂN, TỔ CHỨC	TÊN GIẢI THƯỞNG	TỔ CHỨC TRAO GIẢI
2020	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Giải thưởng “Dẫn đầu về đổi mới sáng tạo năm 2020” khu vực Nam Á và Đông-Nam Á	Công ty Clarivate (Vương quốc Anh)
2021	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Giải thưởng “Dẫn đầu về đổi mới sáng tạo năm 2021” khu vực Nam Á và Đông-Nam Á	Công ty Clarivate (Vương quốc Anh)
2021	TS. Phạm Thị Thùy Phương	Giải thưởng Sáng tạo tốt nhất năm 2021	Quý toàn cầu Hitachi
2021	PGS.TS. Đỗ Văn Mạnh	Giải nhất cho công trình nghiên cứu “Energy Recovery and Organic Fertilizer Production from Waste Sludge”	Quý toàn cầu Hitachi
2021	TS. Nguyễn Kim Anh	Giải thưởng Bài báo khoa học được nhiều người quan tâm nhất năm 2021	Tạp chí Tiến bộ trong khoa học Trái đất và Hành tinh, Hội Địa vật lý Nhật Bản
2023	GS.TS. Hoàng Lê Trường	Giải thưởng Tosio Kato Fellowship	Hiệp hội Toán học Nhật Bản
2026	GS.TSKH. Phùng Hồ Hải	Giải thưởng nghiên cứu Humboldt	Quý Alexander von Humboldt, Đức

**GIẢI THƯỞNG NHÀ KHOA HỌC NỮ XUẤT SẮC CẤP QUỐC GIA
L'ORÉAL - UNESCO
(Tính đến tháng 05-2026)**

NĂM	CÁ NHÂN	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
2009	PGS. TS. Nghiêm Thị Hà Liên	Đề án "Chế tạo và nghiên cứu các đặc trưng quang học của hạt vàng gắn kết kháng thể tái tổ hợp đặc hiệu HER2 nhằm ứng dụng trong việc là băng thử phát hiện nhanh bệnh ung thư vú"	Viện Vật lý
2010	GS. TS. Định Thị Mai Thanh	Đề án "Tổng hợp điện hóa vật liệu nacocomposit PbO ₂ TiO ₂ trên thép không gỉ 304 ứng dụng trong xử lý nước thải công nghiệp"	Viện Kỹ thuật nhiệt đới; Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội
2010	PGS. TS. Đoàn Thị Mai Hương	Đề án "Phát hiện các hợp chất có tính sinh học từ hai loài thực vật Macaranga (Euphorbiaceae) họ thầu dầu ở Việt Nam"	Viện Hóa sinh biển
2011	PGS. TS. Ứng Thị Diệu Thúy	Đề án "Chế tạo và nghiên cứu các quá trình quang điện tử trong chấm lượng tử cấu trúc loại II định hướng ứng dụng trong pin mặt trời"	Viện Khoa học vật liệu
2012	PGS.TS. Hà Phương Thư	Đề tài "Nghiên cứu về quy trình chế tạo và đánh giá hiệu quả của hệ dẫn thuốc hướng đích cấu trúc nano lên tế bào ung thư"	Viện Khoa học vật liệu
2013	PGS.TS. Trần Thị Thu Thủy	Đề tài "Nghiên cứu phương pháp tổng hợp Er- lotinnib hydrochloride dùng làm thuốc sinh học thế hệ mới điều trị ung thư và khả năng triển khai ứng dụng"	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên

**GIẢI THƯỞNG NHÀ KHOA HỌC NỮ XUẤT SẮC CẤP QUỐC GIA
L'ORÉAL - UNESCO
(Tính đến tháng 05-2026)**

NĂM	CÁ NHÂN	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
2017	TS.Trần Thị Ngọc Dung	Đề tài về loại vật liệu nano trong chế tạo dòng sản phẩm khử khuẩn điều trị vết thương, vết loét lâu lành và các bộ lọc nước sạch quy mô gia đình.	Viện Công nghệ môi trường
2019	TS. Trần Thị Hồng Hạnh	Đề tài nghiên cứu sử dụng phương pháp sắc ký vân tay kết hợp với thiết bị hiện đại để đánh giá thành phần dược liệu và chất lượng dược liệu	Viện Hóa sinh biển
2022	PGS.TS. Lê Minh Hà	Đề tài nghiên cứu về các bài thuốc của người Dao đỏ trong hỗ trợ đau nhức xương khớp.	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên
2023	TS. Trần Thị Kim Chi	Đề tài Nghiên cứu chế tạo pin ion kim loại đa hóa trị sử dụng vật liệu nano MnO ₂ lai hóa với graphene làm vật liệu điện cực dương.	Viện Khoa học vật liệu
2025	PGS.TS. Tô Thị Mai Hương	Dùng công nghệ chỉnh sửa gen chính xác (prime editing) để tăng biểu hiện một số mã gen đặc biệt bằng cách chèn các trình tự tăng cường phiên mã ngắn (STEs) với mục tiêu là tối ưu phân bố carbon trong cây lúa và giảm dịch tiết rệp.	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội

CÁC CÔNG TRÌNH XUẤT SẮC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2022

STT	TÁC GIẢ	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
1	GS.TSKH. Lê Tuấn Hoa	Hoa, L. T. (2022), Asymptotic behavior of integer programming and the stability of the Castelnovo–Mumford regularity, <i>Mathematical Programming</i> , 193(1), 157-194.	Viện Toán học
2	TS. Đinh Nguyên Đình	Đinh, D. N. (2022), The $\mu \rightarrow e \gamma$ decay in an EW-scale non-sterile RH neutrino model, <i>The European Physical Journal C</i> , 82(4), 295.	Viện Vật lý
3	TS. Nguyễn Ngọc Anh	Anh, N. N. (2022), An insight into source apportionment of metals in superficial sediments from the Tien Hai nature reserve of the Red River delta, Vietnam. <i>Marine Pollution Bulletin</i> , 185, 114278.	Viện Tài nguyên và Môi trường biển
4	GS.VS. Lê Trường Giang	Do, C. V. T., Dinh, C. T., Dang, M. T., Tran, T. D., & Le, T. G. (2022), A novel flat-panel photobioreactor for simultaneous production of lutein and carbon sequestration by <i>Chlorella sorokiniana</i> TH01. <i>Bioresource Technology</i> , 345, 126552.	Viện Hóa học
	TS. Trần Đăng Thuần		
	TS. Đinh Thị Cúc		
	Th.S. Đặng Thị Mai		
5	TS. Phạm Thị Thùy Phương	Phuong, P. T. T., Vo, D. V. N., Duy, N. P. H., Pearce, H., Tsikriteas, Z. M., Roake, E., ... & Khanbareh, H. (2022), Piezoelectric catalysis for efficient reduction of CO ₂ using lead-free ferroelectric particulates. <i>Nano Energy</i> , 95, 107032.	Viện Công nghệ hóa học
	KS. Nguyễn Phúc Hoàng Duy		

CÁC CÔNG TRÌNH XUẤT SẮC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2023

STT	TÁC GIẢ	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
1	GS.TSKH. Phùng Hồ Hải (Tác giả chính)	Finite torsors on projective schemes defined over a discrete valuation ring. Phùng Hồ Hải and João Pedro dos Santo. Algebraic Geometry, Vol.10, No.1(2023), 1-40.	Viện Toán học
2	TS. Phạm Văn Kỳ, PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân, PGS.TS. Nguyễn Anh Kỳ.	Perturbative approach to f(R)-gravitation in FLRW cosmology. Phạm Văn Kỳ, Nguyễn Hồng Vân, Nguyễn Anh Kỳ. The European Physical Journal C (EPJC) 2023, 83:330 (2023).	Viện Vật lý
3	PGS.TS. Phan Văn Kiệm và các cộng sự	Undescribed 2,9-deoxyflavonoids and flavonol-diamide [3+2] adduct from the leaves of Aglaia odorata Lour. Inhibit nitric oxide production. Phạm Hải Yến, Ngô Anh Bằng, Đỗ Thị Trang, Dương Thị Hải Yến, Dương Thị Dung, Phan Thị Thanh Hương, Nguyễn Huy Hoàng, Bùi Hữu Tài, Lê Tuấn Anh, Phan Văn Kiệm. Phytochemistry (2023), 214, 113792	Viện Hóa sinh biển
4	PGS.TS. Phạm Bích Ngọc và cộng sự	Enhanced podophyllotoxin production of endophyte Fusarium proliferatum TQN5T by host extract and phenylalanine. Nguyễn Thu Giang, Nguyễn Thị Hồng Hà, Trần Thị Hoa, Trần Thị Huyền, Hồ Ngọc Anh, Trần Hồ Quang, Phạm Bích Ngọc. Applied Microbiology and Biotechnology (2023), 107. 1-12. 10.1007/s00253-023-12659-1.	Viện Công nghệ sinh học
5	TS. Trịnh Quang Pháp và Nhóm Tuyển trù học	Morphologic, Morphometric, and Molecular Characterization of Vietnamese Populations of Meloidogyne incognita (KOFOID & WHITE, 1919) CHITWOOD, 1949. Trịnh Quang Pháp, Lê Thị Mai Linh, Nguyễn Thị Duyên, Nguyễn Hữu Tiên. Plant Disease, 107(12), 3693-3700. 10.1094/PDIS-04-23-0818-SR	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật
6	TS. Đào Hải Yến và cộng sự	Occurrence, biomagnification, and risk assessment of parabens and their metabolites in marine fish: The case study of Vietnam. Trần Lâm Thanh Thiện, Phùng Thị Ánh Tuyết, Phạm Thị Phương, Bùi Quang Minh, Đào Hải Yến, Lê Trường Giang. Chemosphere (2023)344, 140221.	Viện Hóa học

CÁC CÔNG TRÌNH XUẤT SẮC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2023 (tiếp)

STT	TÁC GIẢ	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
7	PGS.TS. Ngô Đức Thành và cộng sự	The distinct impacts of the two types of ENSO on rainfall variability over Southeast Asia. Nguyễn Thanh Huệ, Ngô Đức Thành, Marine Hermann. Climate Dynamics. 61. 10.1007/s00382-023-06673-2	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội
8	PGS.TS. Dương Thị Thủy và cộng sự	Microplastics in sediments from urban and suburban rivers: Influence of sediment properties. Dương Thị Thủy, Nguyễn Thùy Dương, Phương Ngọc Nam, Ngô Hà My, Đoàn Thị Oanh, Lê Thị Phương Quỳnh, Bùi Mạnh Hà, Nguyễn Văn Hương, Nguyễn Đình Thái, Nguyễn Thị Ánh Nguyệt, Cao Thị Thanh Nga, Phạm Thị Minh Hạnh, Hoàng Thị Thu Hương, Johnny Gasperi, Emilie Strady. Science of Total Environment 904 (2023), 166330.	Viện Công nghệ môi trường
9	TS. Nguyễn Đức Văn và cộng sự	Twin BiSbO ₄ nanoseeds with {0 1 0}-exposed facets: Facile synthesis and excellent photocatalytic degradation of DDT in highly and long-term contaminated soil. Nguyễn Đức Văn, Hoàng Thị Khuyên, Nguyễn Mạnh Hà, Nguyễn Văn Dũng, Hoàng Thị Huyền Ngọc, The Chemical Engineering Journal. 466. 143232. 10.1016/j.cej.2023.143232.	Viện Khoa học vật liệu

CÁC CÔNG TRÌNH XUẤT SẮC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2024

STT	TÁC GIẢ	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐƠN VỊ
1	TS. Hà Minh Lam; GS.TSKH. Ngô Việt Trung; PGS.TS. Trần Nam Trung	A general formula for the index of depth stability of edge ideals. Ha Minh Lam, Ngo Viet Trung, and Tran Nam Trung Trans. Amer. Math. Soc. 377 (2024), no. 12, 8633–865	Viện Toán học
2	PGS.TS. Lã Đức Việt; TS. Nguyễn Văn Hải	Generalization and optimization of switching controller to control free vibration of a multi-linear state space system. La Duc Viet and Nguyen Van Hai Journal of Sound and Vibration, Volume 568, 2024, 117970.	Viện Cơ học
3	GS.TS. Thái Hoàng và cộng sự	Reuse efficiency yellow phosphorus slag in a combination with Copper (I) Oxide as a novel antibacterial additive and adsorbent: Experimental consideration and modeling. Thuy Chinh Nguyen, Thi Kim Anh Nguyen, Dinh Hieu Vu, Thanh Thuy Tran, Thi Thuy Trang Truong, Tien Duc Pham, Hoang Thai. Journal of Environmental Chemical Engineering, Volume 12 (3) (2024) 112856	Viện Kỹ thuật nhiệt đới
4	PGS.TS. Hoàng Anh Sơn và cộng sự	Hydrogen generation from an alkaline solution of NaBH₄ using a Nisingle bondB catalyst supported on hydroxyapatite. Sy Hieu Pham, Thanh Son Phan, Hong Nhung Nguyen, Hong Hanh Cong, Duy Khanh Pham, Nhat Linh Nguyen, Thi Hong Phong Le, Duy Cuong Nguyen, Thi Lan Nguyen, Dinh Lam Nguyen, Chi M. Phan, Anh Son Hoang, Journal of Energy Storage 96 (2024): 112545.	Viện Khoa học vật liệu
5	TS. Đỗ Tiến Phát và cộng sự	Enhancing powdery mildew resistance in soybean by targeted mutation of MLO genes using the CRISPR/Cas9 system. Thao Phuong Bui, Huy Le, Dong Thi Ta, Cuong Xuan Nguyen, Ngoc Thu Le, Truong Thi Tran, Phuong Van Nguyen, Gary Stacey, Minviluz G. Stacey, Ngoc Bich Pham, Ha Hoang Chu and Phat Tien Do. BMC Plant Biology, 23: 533.	Viện Công nghệ sinh học
6	TS. Lê Xuân Thanh Thảo và cộng sự	Evaluation of microplastic bioaccumulation capacity of mussel (Perna viridis) and surrounding environment in the North coast of Vietnam. Van Manh Do, Van Tuyen Trinh, Xuan Thanh Thao Le, Duy Thanh Nguyen. Marine Pollution Bulletin, 199, 115987, 2024.	Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường
7	TS. Nguyễn Lê Dũng và cộng sự	The teleconnection of the two types of ENSO and Indian Ocean Dipole on Southeast Asian autumn rainfall anomalies. Nguyen Le Dung, Ngo Duc Thanh and Matsumoto J. Climate Dynamics 62, 1–23 (2024).	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội

CÁC CÔNG TRÌNH XUẤT SẮC CỦA VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NĂM 2025

STT	Tác giả	Tên Công trình	Đơn vị
1	PGS.TS. Đỗ Hoàng Sơn	Quantitative stability for the complex Monge-Ampère equations II. Hoang-Son Do, Duc-Viet Vu. <i>Calculus of Variations and Partial Differential Equations</i> , Volume 64, 269, 2025	Viện Toán học
2	PGS. TS. Đỗ Thị Hương, TS. Nguyễn Tuấn Duy	Flavor-changing phenomenology in a U(1) model. N. T. Duy, D. T. Huong, Duong Van Loi, Phung Van Dong. <i>European Physical Journal C (EPJC)</i> , Volume 85, number 9, page 1053 2025.	Viện Vật lý
3	ThS.Giang Thị Phương Thảo, TS. Nguyễn An Bình PGS.TS. Tống Sĩ Sơn	Influences of noise on paddy chlorophyll mapping and associated uncertainty across heterogeneous landscapes using Sentinel-2 and hybrid models. Giang Thi Phuong Thao, Nguyen An Binh, Tong Si Son, Le Thi Thu Ha. <i>Ecological Informatics</i> , Volume 90	Viện Khoa học Sự sống; Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội
4	PGS.TS. Phạm Ngọc Doanh, TS. Hoàng Văn Hiên, TS. Bùi Thị Dung	First confirmation of the chicken eyeworm, <i>Oxyspirura mansoni</i> , as a causative pathogen of human cutaneous larva migrans by morphological and molecular evidence. Doanh PN, Hien HV, Dung BT, Nawa Y. <i>Parasitology Research</i> 2025; 124(5):46.	Viện Sinh học
5	PGS.TS. Nguyễn Hà Thanh, TS. Lê Nhật Thùy Giang, PGS. TS. Đặng Thị Tuyết Anh, ThS. Hoàng Thị Phương, TS. Nguyễn Thị Quỳnh Giang, ThS. Nguyễn Tuấn Anh; PGS. TS. Phạm Thế Hải, Lê Quang Bảo	Synthesis, cytotoxicity, apoptosis-inducing activity and molecular docking studies of novel isatin– podophyllotoxin hybrid†. Ha Thanh Nguyen, Ket Tran Van, Hai Pham-The, Bao Le Quang, Giang Le-Nhat-Thuy, Tuyet Anh Dang Thi, Phương Hoang Thi, Quynh Giang Nguyen Thi, Tuan Anh Nguyen, Doan Vu Ngoc, Tuyen Van Nguyen. <i>RSC Advances</i> 15 (2025) 2825	Viện Hóa học, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội
6	TS.Dương Thị Lịm, ThS.Nguyễn Thị Lan Hương, ThS.Nguyễn Thị Hương Thúy, ThS. Đặng Trần Quân, PGS.TS. Đào Ngọc Nhiệm, TS. Nguyễn Trung Kiên, ThS.Dương Công Điển, ThS.Nguyễn Thị Huế, TS. Nguyễn Quang Bắc	Abundance, distribution, and seasonal variation of marine litter on the beaches of central Vietnam. Duong Thi Lim, Nguyen Thi Lan Huong, Nguyen Thi Huong Thuy, Dang Tran Quan, Dao Ngoc Nhiem, Nguyen Trung Kiên, Duong Cong Dien, Tran Thi Hong Ngoc, Nguyen Thi Hue, Nguyen Quang Bac. <i>Marine Pollution Bulletin</i> , 216 (2025): 118046	Viện Địa lý (nay là Viện Các Khoa học Trái Đất), Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Khoa học vật liệu, Viện Cơ học
7	Đặng Thị Thùy Dương, Nguyễn Thị Linh, Trần Tuấn Anh, Trần Thị Thanh Tâm, Trần Anh Tuấn, Nguyễn Phương Huệ, GS.TS. Chu Hoàng Hà, TS. Đỗ Tiến Phát, PGS.TS. Tô Thị Mai Hương	A novel glycerophosphodiester phosphodiesterase 13 is involved in the phosphate starvation-induced phospholipid degradation in rice. Duong Thi Thuy Dang, Linh Thi Nguyen, Anh-Tuan Tran, Tam Thi Thanh Tran, Tuan-Anh Tran, Kieu Thi Xuan Vo, Jong-Seong Jeon, Tien Van Vu, Jae-Yean Kim, Nhue Phuong Nguyen, Ha Hoang Chu, Phat Tien Do, Huong Thi Mai To. <i>Plant Physiology and Biochemistry</i> , volume 228: 110230 (2025)	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Viện Sinh học

**BẢN TIN KHCN SỐ CHÀO MỪNG NGÀY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KỶ NIỆM 51 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN
HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

Chịu trách nhiệm nội dung:

- Th.S.CVCC. Nguyễn Thị Vân Nga

Ban Biên tập:

- Th.S.CVCC. Nguyễn Thị Vân Nga
- BTV. Đào Hữu Hảo
- CV. Nguyễn Thị Mai Lan
- BTV. Trần Thị Kiều Anh

Trình bày:

- BTV. Đào Hữu Hảo
- CV. Thái Bảo Ngọc